



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 72

Ngày 15 tháng 12 năm 2011

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

22-11-2011	Chỉ thị số 35/2011/CT-UBND về tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả viện trợ phi Chính phủ nước ngoài của Thành phố Hồ Chí Minh.	3
23-11-2011	Quyết định số 76/2011/QĐ-UBND về điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2011.	10

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8

18-11-2011	Chỉ thị số 02/2011/CT-UBND về tổ chức đón tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012.	21
------------	--	----

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 9

01-12-2011	Quyết định số 06/2011/CT-UBND về tổ chức đón tết Nguyên Đán	28
------------	---	----

năm 2012.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

- | | | |
|------------|--|----|
| 21-11-2011 | Chỉ thị số 04/2011/CT-UBND về việc tổ chức đón tết Nhâm Thìn năm 2012. | 34 |
|------------|--|----|

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- | | | |
|------------|--|----|
| 22-11-2011 | Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại huyện Bình Chánh. | 47 |
|------------|--|----|

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- | | | |
|------------|--|----|
| 24-11-2011 | Quyết định số 5683/2011/QĐ-UBND về duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000) khu dân cư ấp Trường Thọ (một phần Khu phố 6 và 8), phường Trường Thọ, quận Thủ Đức. | 67 |
| 24-11-2011 | Quyết định số 5685/QĐ-UBND về duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000) khu dân cư và công nghiệp, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn. | 74 |

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2011/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2011

CHỈ THỊ

Về tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả viện trợ phi Chính phủ nước ngoài của Thành phố Hồ Chí Minh

Để việc tiếp nhận và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài đúng quy định, đạt hiệu quả; đồng thời, tăng cường trách nhiệm và xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị liên quan của Thành phố phù hợp với quy định của Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài và Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30 tháng 3 năm 2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 07/2010/TT-BKH), Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện triển khai thực hiện nghiêm túc các vấn đề sau:

I. Về chuẩn bị, thẩm định và phê duyệt các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài

1. Về chuẩn bị tiếp nhận khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài:

Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài là các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn, các tổ chức khác theo quy định tại Điều 1 Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài ban hành kèm theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ (gọi tắt là Quy chế) được giao trách nhiệm tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, có nhiệm vụ:

a) Làm đầu mối phối hợp với các tổ chức trong nước và Bên tài trợ trong quá trình lập văn kiện chương trình, dự án, hồ sơ viện trợ phi dự án, đảm bảo tiến độ xây dựng, chất lượng, nội dung của văn kiện chương trình, dự án và hồ sơ viện trợ phi dự án.

b) Lập kế hoạch, tổ chức huy động các nguồn lực thích hợp cho việc chuẩn bị chương trình, dự án và hồ sơ viện trợ phi dự án, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

c) Trong trường hợp cần thiết, kiến nghị với cơ quan chủ quản về việc thành lập Ban chuẩn bị khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài, dự thảo Quy chế tổ chức hoạt động của Ban và các văn bản cần thiết khác.

d) Đề xuất bố trí kế hoạch vốn chuẩn bị và vốn đối ứng đối với các chương trình, dự án thuộc nguồn thu của ngân sách nhà nước.

Đối với các chương trình, dự án không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài tự cân đối và bố trí vốn chuẩn bị, vốn đối ứng theo quy định hiện hành.

Trường hợp nhà tài trợ cung cấp hỗ trợ tài chính để chuẩn bị chương trình, dự án, chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài có trách nhiệm đưa nguồn vốn chuẩn bị vào tổng vốn chung của khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

2. Về thẩm định:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định đối với chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố là cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định hồ sơ viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài lập 08 bộ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Quy chế và Điểm c, Điểm d Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 07/2010/TT-BKH gửi cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định.

c) Khi cần thiết, cơ quan chủ trì tổ chức việc thẩm định mời các cơ quan chuyên môn ở trung ương và thành phố, các tổ chức tư vấn và chuyên gia tư vấn độc lập để hỗ trợ thẩm định. Các cơ quan hữu quan tham gia thẩm định chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thẩm định chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài cũng như hồ sơ viện trợ phi dự án liên quan đến phạm vi trách nhiệm quản lý của mình.

d) Cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan, lập báo cáo thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nội dung văn kiện chương

trình, dự án, hồ sơ viện trợ phi dự án. Báo cáo thẩm định phải kèm theo dự thảo quyết định phê duyệt nội dung chương trình, dự án, quyết định phê duyệt hồ sơ phi dự án.

đ) Khi tiếp nhận đối với các khoản viện trợ trang thiết bị, hàng hóa có kết cấu đơn giản đã qua sử dụng nhưng còn trên 80% giá trị sử dụng (chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục), các đơn vị tiếp nhận viện trợ phi Chính phủ nước ngoài phải trình Sở Kế hoạch và Đầu tư để chuẩn bị hồ sơ cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo đúng quy định hiện hành và đảm bảo việc tiếp nhận hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu.

Quy trình thẩm định và thời hạn thẩm định thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 07/2010/TT-BKH.

3. Về phê duyệt:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 15 Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

Sau 06 tháng kể từ ngày chương trình, dự án được phê duyệt, nếu chương trình, dự án vẫn chưa triển khai được hoạt động nào mà không có lý do chính đáng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét thu hồi quyết định phê duyệt chương trình, dự án.

Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố gửi Quyết định phê duyệt khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (bản gốc) kèm theo văn kiện chương trình, dự án, thỏa thuận viện trợ phi Chính phủ nước ngoài, hồ sơ viện trợ phi dự án có đóng dấu giáp lai cũng như các tài liệu liên quan khác cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài được phê duyệt.

Đối với các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ (theo Điểm a Khoản 1 Điều 15 Quy chế), Sở Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị hồ sơ để Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định.

II. Về quản lý thực hiện các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài

1. Hình thức quản lý, thực hiện chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài:

- Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trực tiếp quản lý, điều hành thực

hiện hoặc giao cho một đơn vị thuộc thẩm quyền làm chủ dự án trực tiếp quản lý, điều hành thực hiện chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật.

- Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trực tiếp quản lý, điều hành thực hiện chương trình, dự án đầu tư.

- Các chương trình, dự án phải có Ban quản lý chương trình, dự án theo quy định tại Điều 19 của Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ. Riêng đối với các dự án đầu tư có quy mô nhỏ với tổng mức đầu tư dưới 7 (bảy) tỷ đồng và khi bộ máy của chủ đầu tư kiêm nhiệm được việc quản lý thực hiện dự án, Chủ đầu tư có thể sử dụng bộ máy hiện có của đơn vị mình để trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện dự án.

- Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý chương trình, dự án thực hiện theo Điều 19 Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài và Điều 6 Thông tư số 07/2010/TT-BKH.

2. Về công tác đấu thầu:

- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt kế hoạch đấu thầu của các dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài có trách nhiệm:

+ Tổ chức lập kế hoạch đấu thầu của dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

+ Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư đối với tất cả các gói thầu thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư theo đúng các nội dung được quy định tại Điều 61 của Luật Đấu thầu và Khoản 19 Điều 2 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản.

+ Tổ chức đánh giá hồ sơ dự thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đối với cùng một gói thầu đảm bảo không vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 12 của Luật Đấu thầu.

+ Tăng cường năng lực của các bộ phận trực thuộc (bao gồm Ban quản lý dự án) về đấu thầu và bảo đảm các cán bộ, công chức trực tiếp tham gia hoạt động đấu thầu phải có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về đấu thầu theo quy định.

3. Về đấu giá:

Việc đấu giá đối với các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

4. Về chế độ báo cáo thực hiện viện trợ phi Chính phủ nước ngoài:

a) Ban quản lý chương trình, dự án có trách nhiệm: lập và gửi báo cáo định kỳ cho Chủ dự án, cơ quan chủ quản, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Nghị định số 93/2009/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 9 của Thông tư số 07/2010/TT-BKH. Báo cáo 6 tháng gửi chậm nhất vào ngày 15 tháng 6; báo cáo năm chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 của năm báo cáo. Báo cáo kết thúc thực hiện khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài chậm nhất không quá 4 tháng sau khi kết thúc.

b) Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài có trách nhiệm: Xây dựng và gửi báo cáo 6 tháng chậm nhất vào ngày 01 tháng 7 của năm báo cáo, báo cáo năm chậm nhất vào ngày 10 tháng 01 của năm tiếp sau và báo cáo kết thúc thực hiện khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài chậm nhất không quá 06 tháng sau khi kết thúc cho cơ quan chủ quản, Ủy ban nhân dân thành phố, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư đồng gửi cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 27 của Nghị định số 93/2009/NĐ-CP và Điều 10 của Thông tư số 07/2010/TT-BKH.

- Báo cáo tình hình giải ngân nguồn vốn viện trợ, thực hiện việc hạch toán viện trợ phi Chính phủ nước ngoài và báo cáo quyết toán khi kết thúc dự án theo quy định về chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

c) Cơ quan chủ quản có trách nhiệm xây dựng và gửi báo cáo 6 tháng chậm nhất vào ngày 10 tháng 7 của năm báo cáo, báo cáo năm chậm nhất vào ngày 15 tháng 01 của năm tiếp sau cho Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài theo quy định tại Khoản 3 Điều 27 của Nghị định số 93/2009/NĐ-CP và Điều 11 của Thông tư số 07/2010/TT-BKH.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố, Sở Tài chính có trách nhiệm xây dựng báo cáo tổng hợp 06 tháng và hàng năm về kết quả phê duyệt, tình hình giải ngân, quản lý, sử dụng các khoản viện trợ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố để duyệt ký gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài chậm nhất vào ngày 20 tháng 7 của năm báo cáo và ngày 25 tháng 01 của năm tiếp sau.

Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm chung và tổng hợp báo cáo cho các Bộ, ngành theo đúng quy định.

III. Quản lý nhà nước về viện trợ phi Chính phủ nước ngoài

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối quản lý các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài và thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổng hợp kế hoạch giải ngân nguồn vốn ngân sách đối ứng hàng năm và phối hợp với Sở Tài chính cân đối và bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn vốn đối ứng cho các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Phối hợp các ngành, các cấp thực hiện việc theo dõi, đánh giá và kiểm tra tình hình tiếp nhận, quản lý và thực hiện viện trợ phi Chính phủ nước ngoài. Báo cáo tổng hợp tình hình chung về tiếp nhận quản lý và thực hiện viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

- Dự thảo văn bản cho Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban Công tác về các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về tài chính đối với viện trợ phi Chính phủ nước ngoài và thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với việc sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

- Thực hiện xác nhận viện trợ và hạch toán ghi thu, ghi chi ngân sách thành phố đối với các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách địa phương. Phối hợp với Bộ Tài chính ghi thu, ghi chi ngân sách thành phố các khoản ghi chi bổ sung có mục tiêu từ nguồn thu viện trợ của ngân sách Trung ương. Báo cáo tổng hợp tình hình thực tế tiếp nhận giải ngân các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn thành phố.

- Tham gia góp ý kiến thẩm định đối với các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Giao Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố là cơ quan đầu mối trong công tác quan hệ và vận động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài và thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động vận động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài và hướng dẫn các tổ chức tiếp nhận viện trợ trong công tác vận động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

- Chủ trì tổ chức thẩm định viện trợ phi dự án và tham gia góp ý kiến đối với các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch

Ủy ban nhân dân thành phố. Khi tham mưu, trình duyệt việc tiếp nhận các khoản viện trợ phi dự án, phải kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt (theo mẫu tại Phụ lục 3b Thông tư số 07/2010/TT-BKH).

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước thành phố lập báo cáo tổng hợp 6 tháng và hàng năm về tình hình tiếp nhận, kết quả phê duyệt, giải ngân, quản lý và sử dụng các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền của Thành phố.

4. Giao Ủy ban nhân dân các quận - huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn, kiểm tra, hạch toán ghi thu - ghi chi ngân sách quận - huyện đối với khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài do các đơn vị thuộc quận - huyện tiếp nhận và hàng quý báo cáo cho Sở Tài chính.

5. Giao Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan đến hoạt động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo chuyên ngành và giải quyết các kiến nghị của các chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền xử lý của ngành trong thời hạn được quy định. Bố trí nhân sự thực hiện công tác theo dõi về viện trợ phi Chính phủ nước ngoài để đảm bảo yêu cầu quản lý nhà nước.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện cần quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề ngoài thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành, cần báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo xử lý kịp thời.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành. Các quy định trước đây tại các văn bản do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trái với Chỉ thị này đều hết hiệu lực thi hành và bị bãi bỏ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hứa Ngọc Thuận

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 76/2011/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2011

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về một số giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội trong năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 3051/QĐ-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2011;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2010/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố Khoá VII, tại kỳ họp thứ 19 về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2011;

Căn cứ Công văn số 13395/BTC-NSNN ngày 06 tháng 10 năm 2011 của Bộ Tài chính về sử dụng số tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của 9 tháng dự toán còn lại trong dự toán năm 2011;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 11767/STC-NS ngày 15 tháng 11 năm 2011 về điều chỉnh dự toán chi ngân sách thành phố để tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của 9 tháng còn lại trong dự toán năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2011 đối với số

tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của 9 tháng còn lại trong dự toán năm 2011 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ của các sở - ban - ngành thành phố với tổng số tiền 94.475 triệu đồng, chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm; đồng thời, bổ sung số tiền tiết kiệm 94.475 triệu đồng vào dự phòng ngân sách cấp thành phố.

Điều 2. Điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2011 đối với số tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của 9 tháng còn lại trong dự toán năm 2011 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ của các quận - huyện là 106.425 triệu đồng; đồng thời, bổ sung số tiền tiết kiệm 106.425 triệu đồng cho dự phòng ngân sách các quận - huyện, chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

Điều 3. Giao Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước thành phố theo dõi, hướng dẫn các đơn vị điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước, bổ sung dự phòng ngân sách cùng cấp trong năm 2011 và sử dụng khoản dự phòng được bổ sung để xử lý các nhu cầu chi phát sinh trong lĩnh vực đảm bảo an sinh xã hội theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước thành phố, Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hồng

Phụ lục 01

**ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC NĂM 2011 CỦA KHỐI SỞ, BAN, NGÀNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 76/2011/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Dự toán năm 2011	Số tiền tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên	Dự toán điều chỉnh	Ghi chú
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3=2-1</i>	<i>4</i>
	Tổng cộng	5.819.756	94.475	5.725.281	
1	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội & Hội đồng nhân dân thành phố	5.461	198	5.263	
2	Văn phòng Tiếp công dân thành phố	3.050	61	2.989	
3	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	41.923	1.135	40.788	
	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	37.424	1.032	36.392	
	Ban Chỉ đạo Phòng chống tham nhũng	1.949	53	1.896	
	Trung tâm Tin học TP	1.125	28	1.097	
	Trung tâm Công báo TP	1.425	22	1.403	
4	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	178.295	1.904	176.391	
	Trung tâm Khuyến nông	21.273	223	21.050	
	Chi cục Bảo vệ thực vật	13.265	204	13.061	
	Trung tâm Công nghệ sinh học	22.745	237	22.508	
	Trung tâm Tư vấn & Hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp	7.107	162	6.945	
	Trung tâm quản lý & Kiểm định giống cây trồng Vật nuôi	6.853	109	6.744	
	Chi cục Thủy lợi và phòng chống lụt bão	5.024	61	4.963	
	Chi cục Lâm nghiệp	18.006	144	17.862	
	Chi cục Phát triển nông thôn	7.869	73	7.796	
	Ban Quản lý Trung tâm thủy sản TP	1.767	47	1.720	
	Chi cục Quản lý chất lượng & bảo vệ nguồn lợi thủy sản	7.072	56	7.016	

	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10.944	223	10.721	
	Chi cục Kiểm lâm	10.814	191	10.623	
	Trường Trung cấp Kỹ thuật nông nghiệp	5.525	174	5.351	
5	Sở Kế hoạch - Đầu tư	24.360	530	23.830	
	Trung tâm Tư vấn đầu thầu và Hỗ trợ đầu tư	900	24	876	
	Văn phòng Sở Kế hoạch - Đầu tư	18.460	506	17.954	
6	Sở Tư pháp	13.378	309	13.069	
	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	2.900	76	2.824	
	Văn phòng Sở Tư pháp	10.478	233	10.245	
7	Sở Công Thương	81.044	1.617	79.427	
	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp TP	929	10	919	
	Văn phòng Sở Công Thương	16.115	390	15.725	
	Chi cục Quản lý thị trường	48.260	1.133	47.127	
	Trường Trung học Công nghiệp	6.740	84	6.656	
8	Sở Khoa học và Công nghệ	155.338	832	154.506	
	Trung tâm Thông tin KHCN	4.774	83	4.691	
	Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng	2.944	142	2.802	
	Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng		52	52	
	Trung tâm Thiết kế chế tạo thiết bị mới (NEPTECH)	3.850	82	3.768	
	Trung tâm ứng dụng hệ thống thông tin địa lý	2.830	53	2.777	
	Viện Khoa học công nghệ tính toán	12.720	114	12.606	
	Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ	8.775	306	8.469	
9	Sở Tài chính	24.795	744	24.051	
10	Chi cục Tài chính doanh nghiệp	3.794	98	3.696	
11	Sở Xây dựng	34.204	854	33.350	
	Trung tâm Thông tin và Dịch vụ xây dựng	4.047	93	3.954	
	Văn phòng Sở Xây dựng	23.087	528	22.559	
	Trường Trung cấp Xây dựng	7.070	233	6.837	
12	Sở Giao thông vận tải	144.331	2.854	141.477	
	Khu quản lý giao thông đô thị số 1	10.671	217	10.454	
	Khu quản lý giao thông đô thị số 2	4.001	106	3.895	
	Khu quản lý giao thông đô thị số 3	3.879	87	3.792	

	Khu quản lý giao thông đô thị số 4	3.857	91	3.766	
	Trung tâm quản lý đường hầm Thủ Thiêm vượt sông Sài Gòn	40.613	182	40.431	
	Khu quản lý đường thủy nội địa	11.153	382	10.771	
	Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa	866	11	855	
	Cảng vụ đường thủy nội địa	6.810	180	6.630	
	Trung tâm Quản lý điều hành Vận tải hành khách công cộng	6.808	133	6.675	
	Ban Quản lý các bến xe vận tải hành khách	6.126	153	5.973	
	Thanh tra Sở Giao thông vận tải	17.139	423	16.716	
	Văn phòng Sở Giao thông vận tải	14.800	372	14.428	
	Trường Cao đẳng Giao thông vận tải	17,608	499	17.109	
13	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.166.659	20.804	1.145.855	
	Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo	24.287	342	23.945	
	Sự nghiệp giáo dục	817.582	11.591	805.991	
	Sự nghiệp đào tạo	324.790	8.872	315.918	
14	Sở Y tế	1.263.727	19.180	1.244.547	
	Văn phòng Sở Y tế	15.246	353	14.893	
	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	3.720	74	3.646	
	Chi cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình	4.239	62	4.177	
	Sự nghiệp Y tế	1.240.522	18.691	1.221.831	
15	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	793.565	5.773	787.792	
	VP Ban chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo, tăng hộ khá TP	3.425	83	3.342	
	Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	22.020	515	21.505	
	Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội	3.520	79	3.441	
	Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động	3.290	93	3.197	
	Trường Cao đẳng nghề TP	14.685	392	14.293	
	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Gia Định	5.246	60	5.186	
	Trường Nghiệp vụ nhà hàng	3.662	77	3.585	
	Hoạt động chính sách người có công	11.854	170	11.684	
	Hoạt động xã hội khác	286.921	4.249	282.672	
	Trung tâm Công tác xã hội trẻ em	1.800	55	1.745	

16	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	469.328	9.890	459.438	
	Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	21.480	497	20.983	
	Ban quản lý Đầu tư xây dựng công trình	1.000	11	989	
	Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật	5.660	162	5.498	
	Trường Nghiệp vụ thể dục thể thao	91.052	608	90.444	
	Trường Trung học phổ thông năng khiếu TDTT	2.090	50	2.040	
	Sự nghiệp Nghệ thuật	44.073	930	43.143	
	Trung tâm Thông tin triển lãm	8.378	239	8.139	
	Thư viện Khoa học tổng hợp	8.334	277	8.057	
	Sự nghiệp Bảo tồn bảo tàng	45.301	1.063	44.238	
	Sự nghiệp Thể dục thể thao	135.079	4.493	130.586	
	Hoạt động Văn hóa khác	94.881	1.560	93.321	
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	172.225	6.241	165.984	
	Chi cục Bảo vệ môi trường	21.721	733	20.988	
	Ban quản lý các khu liên hợp xử lý chất thải TP	8.500	237	8.263	
	Sự nghiệp môi trường	12.152	615	11.537	
	Kinh phí Quản lý đất đai	89.705	3.373	86.332	
	Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thành phố	11.375	422	10.953	
	Trung tâm Phát triển quỹ đất	6.350	244	6.106	
	Quỹ tái chế chất thải TP	2.900	104	2.796	
	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	19.522	513	19.009	
18	Sở Thông tin và Truyền thông	49.678	301	49.377	
	Sự nghiệp thông tin và truyền thông	40.000	0	40.000	
	Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông	8.336	274	8.062	
	Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông	1.342	27	1.315	
19	Sở Nội vụ	87.554	375	87.179	
	Văn phòng Sở Nội vụ	18.266	182	18.084	
	Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố	55.650	89	55.561	
	Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố	3.643	63	3.580	
	Chi Cục Văn thư - Lưu trữ	2.795	41	2.754	
20	Thanh tra Thành phố	19.291	320	18.971	
21	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	17.710	470	17.240	

	Trung tâm Thông tin quy hoạch	1.760	57	1.703	
	Trung tâm Nghiên cứu kiến trúc	1.545	49	1.496	
	Văn phòng Sở Quy hoạch - Kiến trúc	14.405	364	14.041	
22	Đài Tiếng nói nhân dân	21.952	131	21.821	
23	Liên minh hợp tác xã	2.753	58	2.695	
24	Thanh tra BQL các khu chế xuất và công nghiệp TP	900	18	882	
25	Thành Ủy	372.127	8.831	363.296	
	Văn phòng Thành Ủy	289.127	8.831	280.296	
26	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh	13.756	360	13.396	
27	Thành Đoàn	38.071	1.066	37.005	
	Ký túc xá sinh viên Lào	1.289	27	1.262	
	Trung tâm giới thiệu việc làm Thanh niên	665	19	646	
	Trung tâm Hỗ trợ thanh niên công nhân	1.346	29	1.317	
	Văn phòng Thành đoàn	14.192	562	13.630	
	Trường đoàn Lý Tự Trọng	2.850	87	2.763	
	Nhà Văn hóa Thanh niên	8.435	97	8.338	
	Nhà Thiếu nhi TP	3.708	104	3.604	
	Nhà Văn hóa sinh viên	2.663	45	2.618	
	Trung tâm công tác xã hội Thanh niên	918	41	877	
	Trung tâm phát triển khoa học công nghệ trẻ	582	26	556	
	TT Sinh hoạt dã ngoại thanh thiếu nhi	1.423	29	1.394	
28	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hồ Chí Minh	7.499	197	7.302	
	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hồ Chí Minh	7.099	186	6.913	
	Trung tâm giới thiệu việc làm	400	11	389	
29	Hội Nông dân thành phố Hồ Chí Minh	6.234	139	6.095	
	Trung tâm hỗ trợ nông dân	1.200	22	1.178	
	Hội nông dân thành phố Hồ Chí Minh	5.034	117	4.917	
30	Hội Cựu Chiến binh thành phố Hồ Chí Minh	3.384	121	3.263	
30	Hỗ trợ	27.854	580	27.275	
	Sở Ngoại vụ	7.150	413	6.738	
	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	2.230	167	2.063	

32	Ban Quản lý đường sắt đô thị	920	0	920	
31	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh	18.186	599	17.587	
	Trung tâm Nghiên cứu và phát triển nông nghiệp công nghệ cao	9.189	373	8.816	
	Trung tâm ươm tạo Doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao	3.012	77	2.935	
	Ban quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh	5.585	149	5.436	
32	Ban Quản lý Khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh	23.938	666	23.272	
	Trung tâm nghiên cứu triển khai	8.202	293	7.909	
	Kinh phí xúc tiến	400	0	400	
	Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ cao	1.272	48	1.224	
	Trung tâm đào tạo	3.974	84	3.890	
	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh	10.090	241	9.849	
33	Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị Tây bắc thành phố	3.658	71	3.587	
	Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị Tây Bắc thành phố	3.258	71	3.187	
34	Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Nam TP	7.433	175	7.258	
	Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Nam TP	7.033	175	6.858	
35	Viện Nghiên cứu phát triển TP	19.299	526	18.773	
	Viện Nghiên cứu phát triển TP	17.376	483	16.893	
	Trung tâm WTO	1.923	43	1.880	
36	Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh	19.122	103	19.019	
	Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh	4.122	103	4.019	
37	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước	12.625	355	12.270	
38	Ban Chỉ đạo Nông nghiệp và nông thôn	918	23	895	
42	Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố	4.146	85	4.061	
39	Ủy ban Phòng chống AIDS	1.400	37	1.363	
40	Ban Quản lý Khu công viên lịch sử VHDT	6.728	179	6.549	

41	Ban đổi mới Quản lý doanh nghiệp	2.666	28	2.638	
42	Bộ Chỉ huy Quân sự TP	47.000	111	46.889	
43	Trung tâm điều khiển tín hiệu giao thông	1.000	51	949	
44	Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy	15.866	23	15.844	
45	Lực lượng Thanh niên Xung phong	108.533	1.334	107.199	
	Văn phòng Lực lượng Thanh niên xung phong	9.977	267	9.710	
	Ban Quản lý các Đội trật tự du lịch	7.206	52	7.154	
	Hoạt động xã hội khác	81.635	963	80.672	
	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Thanh niên xung phong	4.715	51	4.664	
46	Các Hội	19.657	176	19.481	
	Liên hiệp các hội KHKT	2.946	16	2.930	
	Liên hiệp các hội VHNT	6.504	3	6.501	
	Hội Âm nhạc	822	41	781	
	Hội Nhà văn	550	14	536	
	Hội Điện ảnh	325	6	319	
	Hội Nhiếp ảnh	306	1	305	
	Hội Sân khấu	440	7	433	
	Hội Chữ thập đỏ	2.096	13	2.083	
	Hội Người mù	1.973	13	1.960	
	Hội Mỹ thuật	541	10	531	
	Hội nghệ sĩ múa	160	4	156	
	Hội Khuyến học	270	5	265	
	Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số	126	1	125	
	Hội Nạn nhân chất độc Da cam/Dioxin	250	1	249	
	Hội Luật gia	377	4	373	
	Hội KHKT Xây dựng	160	3	157	
	Hội Nhà báo	1.000	16	984	
	Hội Y học	130	2	128	
	Hội Làm vườn và trang trại	96	2	94	
	Hội Kiến trúc sư	260	3	257	
	Hội Dược học	65	1	64	
	Hội Sinh vật cảnh	100	1	99	
	Đảng đoàn Hiệp hội doanh nghiệp	160	9	151	
47	Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị	3.300	62	3.238	

48	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	26.227	502	25.725	
49	Trường Đại học Sài Gòn	181.691	3.342	178.349	
50	Trường Thiếu sinh quân	9.303	35	9.268	

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Phụ lục 02

**SỐ TIẾT KIỆM THÊM 10% CHI THƯỜNG XUYỀN
 ĐIỀU CHUYỂN BỔ SUNG DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH
 NHÀ NƯỚC NĂM 2011 CỦA KHỐI QUẬN - HUYỆN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 76/2011/QĐ-UBND
 ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Đơn vị: triệu đồng

STT	Đơn vị	Số tiền	Ghi chú
	Tổng cộng	106.425	
1	Quận 1	3.919	
2	Quận 2	4.201	
3	Quận 3	4.438	
4	Quận 4	4.134	
5	Quận 5	4.034	
6	Quận 6	4.125	
7	Quận 7	3.580	
8	Quận 8	4.891	
9	Quận 9	4.125	
10	Quận 10	3.883	
11	Quận 11	3.867	
12	Quận 12	4.401	
13	Quận Phú Nhuận	2.871	
14	Quận Gò Vấp	6.878	
15	Quận Tân Bình	5.431	
16	Quận Tân Phú	4.687	
17	Quận Thủ Đức	5.112	
18	Quận Bình Thạnh	4.900	
19	Quận Bình Tân	4.881	
20	Huyện Củ Chi	6.813	
21	Huyện Hóc Môn	4.514	
22	Huyện Bình Chánh	5.429	
23	Huyện Nhà Bè	2.768	
24	Huyện Cần Giờ	2.543	

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 8****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2011/CT-UBND

*Quận 8, ngày 18 tháng 11 năm 2011***CHỈ THỊ****VỀ TỔ CHỨC ĐÓN TẾT NGUYÊN ĐÁN NHÂM THÌN 2012**

Quận 8 triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động; kinh tế của thành phố cùng cả nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn do lạm phát tăng cao; tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp... Quán triệt Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ về tập trung thực hiện các giải pháp nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội; Quận 8 đã phát huy truyền thống đoàn kết, thực hiện năng động, sáng tạo vượt qua nhiều khó khăn, thách thức; cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như kế hoạch đã đề ra, thực hiện tốt an sinh xã hội, thực hiện triệt để tiết kiệm, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt công tác quân sự địa phương. Tuy nhiên, tình hình lạm phát vẫn còn cao đã ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng kinh tế, chỉ số giá tiêu dùng có giảm nhưng vẫn tăng cao so cùng kỳ; hoạt động sản xuất - kinh doanh và đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn.

Để đẩy mạnh sản xuất - kinh doanh, đảm bảo cung ứng các hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ nhu cầu của nhân dân, góp phần bình ổn thị trường trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Thìn và quý I năm 2012; đảm bảo tổ chức đón tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012 trên địa bàn quận với tinh thần trách nhiệm cao nhất, theo phương châm **“đoàn kết, phấn khởi, an toàn, tiết kiệm”** trong toàn xã hội; cùng cán bộ, chiến sỹ và nhân dân thành phố chia sẻ với các vùng bị thiên tai vượt qua khó khăn, tạo không khí phấn khởi và quyết tâm hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2012; thực hiện Chỉ thị số 34/2011/CT-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức đón tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012, Ủy ban nhân dân Quận 8 yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo sau:

1. Chủ động chuẩn bị nguồn hàng hóa dồi dào, giá cả hợp lý đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trước, trong và sau Tết; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Pháp lệnh Giá; kiên quyết đấu tranh chống đầu cơ, buôn lậu, chống hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ sức khỏe nhân dân; xử lý kiên quyết đối với đối tượng tung tin thất thiệt gây bất ổn thị trường:

- Trưởng Phòng Kinh tế Quận 8 chịu trách nhiệm phối hợp với Đội Quản lý thị trường 8B, Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8, các ngành chức năng quận và Ủy ban nhân dân 16 phường, các Hợp tác xã Thương mại, Ban Quản lý các chợ theo dõi sát diễn biến thị trường; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; tăng cường tuyên truyền, vận động bà con tiểu thương kinh doanh trên địa bàn thực hiện văn minh thương mại, công khai niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, bán hàng bảo đảm chất lượng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, không mua bán hàng gian, hàng giả. Kiên quyết xử lý nghiêm các đối tượng tung tin đồn nhảm, thất thiệt gây hoang mang trong xã hội. Phối hợp các đoàn thể tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách của Nhà nước về bình ổn giá cả thị trường; các quy định pháp luật về thương mại cho nhân dân hiểu để thực hiện; tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” đi vào chiều sâu, tạo thành phong trào hành động của các tầng lớp nhân dân, của các doanh nghiệp, của cơ quan quản lý Nhà nước. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch kinh doanh hoa, cây kiểng tết Nguyên đán Nhâm Thìn năm 2012 trên địa bàn quận.

- Đội trưởng Đội Quản lý thị trường 8B chủ động phối hợp với Công an Quận 8 và các ngành chức năng xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường trước, trong và sau Tết; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật như đầu cơ, găm hàng, buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng gian, hàng không hóa đơn chứng từ, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không nhãn hiệu, sản xuất và kinh doanh hàng giả, không đảm bảo an toàn thực phẩm, hàng kém chất lượng, hàng quá hạn sử dụng, giữ xe quá giá quy định; xử lý nghiêm các trường hợp lưu thông, buôn bán các mặt hàng cấm như pháo các loại, đồ chơi nguy hiểm.

- Trưởng Trạm Thú y Quận 8 phối hợp với các ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các phường kiểm tra chặt chẽ hoạt động kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quận; xử lý triệt để và nghiêm khắc các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia cầm trái phép, gia súc, gia cầm nhiễm bệnh, mang mầm bệnh tại các cửa ngõ vào Quận 8; phối hợp với Phòng Y tế Quận 8 kiểm tra chặt chẽ chất lượng vệ

sinh thú y, sản phẩm gia cầm, gia cầm sống, đông lạnh chế biến, trứng gia cầm tại các kho trữ hàng và các điểm bán lẻ.

- Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8 phối hợp các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các phường tổ chức kiểm tra việc chấp hành giá hàng hóa thực phẩm thiết yếu, giá dịch vụ tại các chợ, nơi mua bán tập trung và khu vui chơi, giải trí; báo cáo kịp thời các biến động giá cả và đề xuất Ủy ban nhân dân quận các giải pháp nhằm ổn định giá cả thị trường. Tập trung giải quyết nhanh các khoản chi lương, chi thưởng và thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, các đối tượng chính sách và dân nghèo trước Tết, không để tồn đọng.

- Trưởng Công an Quận 8 chủ trì, phối hợp Đội Quản lý thị trường 8B, Ủy ban nhân dân phường tăng cường quản lý, kiên quyết xử lý các đơn vị, cá nhân mua bán ngoại tệ, vàng bất hợp pháp, đầu cơ gây lũng đoạn thị trường.

2. Tổ chức thực hiện tốt an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân, nhất là các gia đình chính sách, đồng bào nghèo, cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang, công nhân, lao động:

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về tổ chức hỗ trợ, chăm lo gia đình chính sách và dân nghèo trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012. Trong đó, cần tập trung thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8 phối hợp với Trung tâm Văn hóa Quận 8 xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền tết Nguyên đán Nhâm Thìn năm 2012; nội dung tuyên truyền phải gắn với các hoạt động kỷ niệm 67 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2011) và 22 năm Ngày Hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2011); 51 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam; 82 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2012) và đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý việc quảng cáo trên đường phố; việc trang trí trên lề đường của các hộ dân và tổ chức trong dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán Nhâm Thìn năm 2012, kỷ niệm 82 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam... đảm bảo yêu cầu về thuần phong mỹ tục, trật tự an toàn giao thông và theo các quy định của pháp luật.

- Giám đốc Trung tâm Văn hóa Quận 8 xây dựng chuyên mục phong phú, đa

dạng, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc, ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước trên Bản tin Quận 8; thường xuyên cập nhật thông tin, phản ánh kịp thời các hoạt động chăm lo Tết của quận. Tổ chức các đội văn nghệ xung kích phối hợp Liên đoàn Lao động và Quận Đoàn tập trung phục vụ nhân dân tại các phường xa trung tâm quận, các khu lưu trú công nhân, một số trung tâm cai nghiện, dạy nghề thành phố có học viên là dân Quận 8.

- Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp Ủy ban nhân dân các phường, Liên đoàn Lao động quận hướng dẫn và theo dõi việc chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn, nhất là đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có đông công nhân lao động; nắm chắc tình hình đời sống, sinh hoạt của công nhân; phối hợp giải quyết kịp thời và nhanh chóng các vụ đình công, không để ảnh hưởng đến tình hình sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp và an ninh trật tự trên địa bàn; phối hợp tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo cho công nhân không có điều kiện về quê ăn Tết. Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc chăm lo Tết các đối tượng chính sách và hộ nghèo thật cụ thể. Tổ chức phục vụ tốt về mặt tinh thần và vật chất cho các đối tượng tại các trung tâm bảo trợ xã hội, trung tâm giáo dục lao động xã hội và dạy nghề của thành phố có học viên là dân Quận 8. Chủ động phối hợp các phường quan tâm, tổ chức thăm, hỗ trợ những người sau cai nghiện đã tái hòa nhập cộng đồng nhưng việc làm và thu nhập chưa ổn định.

3. Đảm bảo ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và mỹ quan đô thị trong thời gian trước, trong và sau Tết:

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về đẩy mạnh thực hiện công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn quận từ nay đến sau tết Nguyên đán Nhâm Thìn năm 2012 và Chỉ thị số 07-CT/QU ngày 12 tháng 10 năm 2011 của Quận ủy Quận 8 về tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tụ tập chạy xe gắn máy gây rối trật tự công cộng trên địa bàn. Trong đó, cần tập trung thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định cấm buôn bán, vận chuyển, tàng trữ và đốt pháo; không cờ bạc, rượu bia, không mê tín dị đoan; tập trung

xử lý tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường để buôn bán, đậu xe, làm bãi giữ xe trái phép; bố trí lực lượng giải quyết nhanh ùn tắc giao thông trên tất cả các tuyến đường; chỉ đạo kiểm tra các doanh nghiệp, cơ quan, trường học, bệnh viện, trung tâm thương mại, các chợ đầu mối, các chợ truyền thống, các khu dân cư có nguy cơ cháy cao, xây dựng phương án phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tăng cường công tác kiểm tra phòng cháy, chữa cháy trong những ngày nghỉ; tạm thời ngưng thực hiện các quyết định cưỡng chế, giải tỏa để giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư chưa cấp bách, tập trung thực hiện tốt các dự án, công trình tái định cư nhằm ổn định cuộc sống nhân dân và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn quận trong những ngày cận Tết. Có kế hoạch cụ thể đối với vấn đề giải quyết tái định cư cho nhân dân thuộc các dự án đã giải tỏa, giải phóng mặt bằng để nhân dân yên tâm đón Tết.

- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự quận phối hợp Công an quận tổ chức tuần tra canh gác, bảo vệ các mục tiêu quan trọng và kiểm tra công tác quản lý các loại vũ khí, vật liệu nổ trong cơ quan, doanh nghiệp.

- Trưởng Phòng Quản lý đô thị Quận 8 kiểm tra, rà soát và đề xuất biện pháp tập trung khắc phục nhanh các tuyến đường hư hỏng; việc duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, hoàn thiện các công trình cầu đường, thoát nước phải tạm ngưng, tái lập mặt đường và giải tỏa hàng rào che chắn, đảm bảo an toàn trước ngày 16 tháng 01 năm 2012 (23 tháng 12 Âm lịch) nhằm tạo môi trường thông thoáng cho các sinh hoạt và vui chơi Tết của nhân dân. Tăng cường kiểm tra hoạt động các đò ngang đảm bảo an toàn theo quy định.

- Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 8 kiểm tra, xử phạt nghiêm theo quy định pháp luật các trường hợp vi phạm về môi trường; đồng thời, phối hợp Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích quận giải quyết tốt việc thu gom, vận chuyển rác và vệ sinh trên từng địa bàn theo phân công, phân cấp đảm bảo mỹ quan quận trong những ngày Tết; riêng tại các chợ, điểm bán hoa kiểng, v.v... phải giải quyết trước 22 giờ 00 ngày 22 tháng 01 năm 2012 (29 Tết Âm lịch).

- Trưởng Phòng Y tế Quận 8 phối hợp cơ quan liên quan xây dựng phương án kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, nhất là tại các bếp ăn tập thể, các đơn vị cung ứng suất ăn công nghiệp, không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm; phòng, chống dịch bệnh, tiếp tục triển khai các biện pháp ngăn chặn dịch sốt xuất huyết, tay - chân - miệng xảy ra trên địa bàn quận; yêu cầu Bệnh viện, Trung tâm Y tế dự phòng quận, các Phòng khám khu vực, các Trạm Y

tế phường bố trí đội ngũ y, bác sĩ trực cấp cứu 24/24, bảo đảm tốt việc cấp cứu, điều trị tại bệnh viện và các cơ sở y tế trong các ngày Tết, không để xảy ra thiệt hại do bất cẩn hoặc do chậm xử lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức tổng vệ sinh, dọn dẹp đường phố, cơ quan sạch đẹp. Tổ chức chăm sóc Bia Truyền thống Phường 3, Đài Liệt sĩ Phường 7, Nhà tưởng niệm Bác Tôn tại Đình Bình Đông... để nhân dân đến thăm viếng trong dịp Tết.

4. Tổ chức tổng kết năm 2011, triển khai nhiệm vụ năm 2012 trên tinh thần tiết kiệm, không phô trương, hình thức; nghiêm cấm sử dụng công quỹ để tổ chức liên hoan, quà cáp, biếu xén:

- Tổ chức tổng kết năm 2011 và triển khai nhiệm vụ năm 2012 thật thiết thực, không phô trương; thực hành tốt chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức hội nghị, tổng kết cuối năm, gặp mặt đón mừng năm mới. Tổ chức chúc Tết giản dị, đầm ấm tại trụ sở, nơi làm việc cơ quan, đơn vị; không tổ chức các đoàn đến chúc Tết, tặng hoa, quà cho lãnh đạo các cấp.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường phải thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân thành phố và các quy định về nghiêm cấm sử dụng tiền của Nhà nước, tiền có nguồn gốc từ ngân sách để tổ chức liên hoan, quà cáp, biếu xén dưới mọi hình thức. Thực hiện nghiêm việc không dùng rượu ngoại để chiêu đãi, tiếp khách; không được sử dụng xe công để phục vụ các hoạt động cá nhân.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường có trách nhiệm kiểm tra và xử lý tập thể, cá nhân vi phạm và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận khi để xảy ra vi phạm ở cơ quan, đơn vị mình; tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức và toàn thể nhân dân trên địa bàn đón Tết vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, an toàn, không tổ chức tiệc tùng ăn uống linh đình tốn kém, hại sức khỏe, ảnh hưởng sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt bình thường của nhân dân.

5. Ngay sau nghỉ Tết theo quy định, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường phải nhanh chóng trở lại hoạt động bình thường, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngay từ tháng đầu, quý đầu năm; phê phán, kiểm điểm nghiêm khắc tệ ăn Tết kéo dài, không đảm bảo biên chế và thời gian làm việc của các cơ quan, đơn vị.

Giao Trưởng Phòng Nội vụ quận 8 thành lập các Tổ Kiểm tra tiến hành kiểm tra

việc thực hiện theo Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, ngay sau nghỉ Tết theo quy định.

6. Tổ chức thực hiện:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường và Giám đốc các doanh nghiệp theo thẩm quyền và nhiệm vụ, tổ chức triển khai và phối hợp thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này, báo cáo kịp thời các trở ngại phát sinh và đề xuất Ủy ban nhân dân quận xem xét giải quyết.

- Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 8 căn cứ Chỉ thị này, tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 8 xây dựng Kế hoạch tổ chức đón tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012 trình Ủy ban nhân dân quận xem xét trước ngày 30 tháng 11 năm 2011.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể quận tăng cường phối hợp giám sát để tổ chức phục vụ Tết thật chu đáo, tiết kiệm.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường phân công cán bộ trực trong các ngày nghỉ Tết và thường xuyên thông tin báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân quận, cụ thể:

+ Thông tin và báo cáo nhanh hàng ngày các hoạt động những ngày Tết **kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2012 (16 tháng 12 Âm lịch).**

+ Báo cáo tóm tắt tình hình Tết, có nhận định đánh giá gửi **trước 16 giờ ngày 18 tháng 01 năm 2012 (25 Tết Âm lịch).**

+ Báo cáo hoạt động chăm lo Tết của nhân dân quận gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (Tổ Tổng hợp - Kế hoạch) **trước 8 giờ ngày 25 tháng 01 năm 2012 (mùng 3 Tết)** để tổng hợp báo cáo Quận ủy và Ủy ban nhân dân thành phố vào **sáng ngày 27 tháng 01 năm 2012 (mùng 5 Tết).**

Chỉ thị này được phổ biến đến các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, doanh nghiệp trực thuộc quận, Ủy ban nhân dân 16 phường để thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Chung

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 9**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 9****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2011/CT-UBND

Quận 9, ngày 01 tháng 12 năm 2011

CHỈ THỊ**Về tổ chức đón tết Nhâm Thìn năm 2012**

Để thực hiện tốt công tác chăm lo tết cho nhân dân, đảm bảo mọi người dân đều được vui xuân đón tết trong không khí vui tươi, an toàn và tiết kiệm, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Quận trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012. Thực hiện Chỉ thị số 34/2011/CT-UBND ngày 14/11/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân Quận chỉ đạo Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, công ty thuộc Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 13 phường tập trung tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Đảm bảo nguồn hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trước, trong và sau Tết; đấu tranh chống đầu cơ, buôn lậu, chống hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng; xử lý kiên quyết đối với việc tung tin thất thiệt gây bất ổn thị trường:

- Phòng Kinh tế Quận chủ động làm việc với siêu thị CoopMart Xa lộ Hà Nội và siêu thị CoopMart Suối Tiên để đảm bảo chuẩn bị nguồn hàng hóa, thực phẩm đáp ứng đủ nhu cầu của người dân trong dịp Tết, nhất là những mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, đảm bảo nguồn hàng dồi dào, phong phú, giá cả ổn định đối với những mặt hàng thiết yếu theo chương trình bình ổn thị trường, không để biến động giá do thiếu hàng hóa. Phối hợp với các đơn vị tham gia chương trình bình ổn giá tổ chức các điểm bán hàng bình ổn giá lưu động phục vụ nhân dân các phường vùng sâu, phục vụ công nhân ở các khu công nghiệp và sinh viên ở các ký túc xá không có điều kiện về quē ăn Tết.

- Phòng Kinh tế Quận, Đội Quản lý thị trường 9B, Công an Quận 9, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế Dự phòng và UBND các phường phối hợp tổ chức tuyên truyền vận

động bà con tiểu thương, thực hiện văn minh thương mại, niêm yết giá theo quy định và bán đúng giá niêm yết, bán hàng đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, không mua bán hàng gian, hàng giả; tổ chức kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết. Tăng cường công tác chống buôn lậu, hàng giả; cương quyết xử lý đối với hành vi tung tin thất thiệt gây hoang mang trong nhân dân; tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Đội Quản lý thị trường 9B, Công an Quận phối hợp với các ngành chức năng xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường trước, trong và sau Tết, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, găm hàng, buôn bán hàng cấm, hàng gian, hàng giả, hàng nhập lậu, hàng không có hóa đơn chứng từ, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không nhãn mác, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, kém chất lượng, quá hạn sử dụng; xử lý đối với các trường hợp vận chuyển, buôn bán các mặt hàng cấm như pháo, các loại đồ chơi nguy hiểm; kiểm tra chặt chẽ các điểm kinh doanh giết mổ gia súc, gia cầm; xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển, giết mổ, buôn bán gia súc, gia cầm chưa qua kiểm dịch, gia súc gia cầm nhiễm bệnh...; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý đối với thị trường ngoại tệ, vàng trên địa bàn, kiên quyết xử lý các đơn vị, cá nhân mua bán ngoại tệ, vàng trái phép, đầu cơ gây lũng đoạn thị trường.

2. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân, nhất là gia đình chính sách, dân nghèo, cán bộ, công nhân, sinh viên:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các phường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Quận và các đoàn thể ở cơ sở huy động sức mạnh của xã hội để tổ chức chăm lo cho các gia đình chính sách, hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn, đảm bảo mọi người dân đều được vui xuân đón Tết. Kịp thời giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng chính sách theo quy định của nhà nước. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Quận quan tâm chăm lo cho cán bộ, công chức, nhân viên của đơn vị, chi trả kịp thời và đầy đủ các khoản lương, thưởng trước Tết để cán bộ, công chức, nhân viên có điều kiện đón Tết.

- Trung tâm Văn hóa Quận xây dựng kế hoạch thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền tết Nhâm Thìn gắn với các hoạt động kỷ niệm 67 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2011) và Ngày Hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2011); 51 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Giải

phóng Miền Nam Việt Nam; 82 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2011) và đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với chủ trương thực hành tiết kiệm chống, lãng phí. Xây dựng tập san Tết với những chuyên mục, đa dạng, phong phú về các hoạt động, những thành tựu của Quận đã đạt được trên tất cả lĩnh vực trong năm 2011. Tổ chức các đội văn nghệ phục vụ nhân dân các phường vùng sâu trong dịp Tết.

- Phòng Văn hóa - Thông tin Quận xây dựng kế hoạch phối hợp với các ngành và các phường tổ chức kiểm tra, xử lý tình hình quảng cáo trên các tuyến đường, việc trang trí trên lề đường của các hộ dân và tổ chức đảm bảo về thuần phong mỹ tục, trật tự an toàn giao thông và theo quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, xử lý hành vi các mua bán các loại sách, băng, đĩa, báo có nội dung mê tín dị đoan, nhất là tại khu vực một số chùa và cơ sở thờ tự trên địa bàn.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Liên đoàn Lao động Quận theo dõi việc chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động của các doanh nghiệp, nắm bắt tình hình đời sống, sinh hoạt của công nhân; kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, không để tình trạng đình công, lãn công xảy ra ảnh hưởng đến tình hình sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp và an ninh trật tự trên địa bàn. Quan tâm tạo điều kiện để công nhân, sinh viên không có điều kiện về quê ăn Tết được vui xuân đón Tết. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND các phường thăm hỏi động viên tinh thần các đối tượng tại các trung tâm bảo trợ xã hội, trung tâm giáo dục lao động xã hội và dạy nghề. Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ những người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng nhưng chưa có việc làm và thu nhập ổn định.

3. Đảm bảo ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, mỹ quan đô thị:

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 13 phường tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, cán bộ công chức và nhân dân thực hiện nghiêm túc quy định về cấm vận chuyển, buôn bán, tàng trữ và đốt pháo, không cờ bạc, mê tín dị đoan; tập trung xử lý tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường; bố trí lực lượng để điều hòa giao thông tại các nút giao thông trọng điểm thường xảy ra ùn tắc giao thông; kiểm tra các cơ quan, đơn vị, các khu thương mại, các chợ và khu dân cư có nguy cơ cháy cao để xây dựng phương án phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn; đôn đốc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong các ngày nghỉ.

- Ban Chỉ huy Công an Quận chỉ đạo mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; bố trí lực lượng thường xuyên tuần tra, nắm chắc địa bàn, bảo vệ các mục tiêu quan trọng, các điểm vui chơi giải trí trên địa bàn Quận; ngăn chặn và xử lý nghiêm nạn đua xe trái phép, cờ bạc, mại dâm, ma túy, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

- Ban Chỉ huy Quân sự quận phối hợp với Công an Quận tổ chức tuần tra canh gác bảo vệ các mục tiêu quan trọng của Quận, phối hợp với Ban Quản lý khu Công viên Lịch sử Văn hóa Dân tộc tổ chức tốt việc bắn pháo hoa (nếu có) phục vụ nhân dân trong đêm Giao thừa.

- Phòng Quản lý đô thị Quận lập kế hoạch phối hợp với các cơ quan chức năng nhanh chóng duy tu, sửa chữa các tuyến đường hư hỏng, xuống cấp, lắp đặt đèn đường phục vụ nhu cầu sinh hoạt và vui chơi của nhân dân trong dịp Tết.

- Phòng Kinh tế Quận xem xét bố trí khu vực tổ chức Hội hoa xuân, các điểm bán cây, hoa kiểng phục vụ nhân dân.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận, Ủy ban nhân dân các phường tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường. Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Quận tổ chức duy tu sửa chữa các tiểu đảo, phát quang, làm vệ sinh trên các tuyến đường trên địa bàn, lập kế hoạch tổ chức thu gom, vận chuyển rác trong các ngày Tết. Riêng tại các chợ, điểm bán hoa kiểng... phải giải quyết trước 22 giờ ngày 22/01/2012 (ngày 29 Tết). Các cơ quan, đơn vị thuộc Quận tổ chức tổng vệ sinh cơ quan, Ủy ban nhân dân các phường phối hợp với các đoàn thể phường và khu phố tổ chức ra quân dọn dẹp vệ sinh trên các tuyến đường và khu dân cư đảm bảo sạch đẹp, mỹ quan.

- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng xây dựng phương án phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường tổ chức kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các bếp ăn tập thể, các quán ăn, đơn vị cung cấp suất ăn công nghiệp không để ngộ độc thực phẩm xảy ra; tiếp tục có các giải pháp phòng chống dịch bệnh, nhất là các bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng. Bệnh viện Quận bố trí đội ngũ y, bác sỹ trực cấp cứu 24/24 giờ, bảo đảm thực hiện tốt việc cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân trong các ngày Tết, không để thiệt hại do bất cẩn hoặc do chậm xử lý xảy ra.

4. Tổ chức tổng kết năm 2011 và triển khai nhiệm vụ năm 2012:

- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc Quận và Ủy ban nhân dân các phường tổ chức tổng kết năm 2011 và triển khai nhiệm vụ năm 2012. Việc tổ chức tổng kết

cuối năm, họp mặt đón mừng năm mới phải đơn giản, thiết thực và đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí, không phô trương hình thức. Không tổ chức các đoàn đến chúc Tết, tặng hoa, quà cho lãnh đạo các cấp.

- Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ và các quy định về nghiêm cấm sử dụng tiền có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước để tổ chức liên hoan, quà cáp, biếu xén dưới mọi hình thức. Không sử dụng xe công vào mục đích cá nhân. Vận động cán bộ, công chức và nhân dân đón Tết vui tươi, lành mạnh và tiết kiệm.

- Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường có trách nhiệm kiểm tra và xử lý đối với các vi phạm của tập thể và cán bộ, công chức, nhân viên của đơn vị và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Quận khi để xảy ra vi phạm.

5. Ngay khi hết thời gian nghỉ Tết theo quy định, Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường phải nhanh chóng đưa hoạt động của đơn vị trở lại bình thường, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ nghị quyết đã đề ra.

6. Tổ chức thực hiện:

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tổ chức triển khai và phối hợp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân Quận đã đề ra; trong quá trình thực hiện nếu có trở ngại phát sinh báo cáo ngay Ủy ban nhân dân Quận để có chỉ đạo giải quyết.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Quận phối hợp với các ngành chức năng Quận trong việc chăm lo cho diện chính sách, dân nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; tăng cường giám sát để công tác tổ chức đón Tết được thực hiện tốt.

- Thủ trưởng các phòng, ban (phòng, ban ở ngoài khuôn viên trụ sở UBND Quận), đơn vị thuộc Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường phân công lãnh đạo và cán bộ trực đơn vị trong các ngày nghỉ Tết. Cơ quan Công an, Quân sự Quận, Ủy ban nhân dân các phường thường xuyên thông tin, báo cáo về Ủy ban nhân dân Quận để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo chế độ báo cáo như sau:

- Báo cáo nhanh hàng ngày: thực hiện từ ngày **09/01/2012 (ngày 16/12 Âm lịch)**; thời gian gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân Quận (Văn phòng UBND Quận) là **14 giờ 00 chiều**.

- Báo cáo tóm tắt tình hình chuẩn bị Tết (có nhận định, đánh giá): gửi về Ủy ban nhân dân Quận chậm nhất **10 giờ 00 ngày 18/01/2012 (25 Tết)**.

- Báo cáo tình hình Tết, các hoạt động chăm lo Tết: gửi về Ủy ban nhân dân Quận chậm nhất **10 giờ 00 ngày 24/01/2012 (mùng 03 Tết)**.

Đề nghị Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung Chỉ thị này để công tác tổ chức đón tết Nhâm Thìn năm 2012 đạt kết quả tốt nhất./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Việt

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2011/CT-UBND

Phú Nhuận, ngày 21 tháng 11 năm 2011

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC TỔ CHỨC ĐÓN TẾT NHÂM THÌN NĂM 2012

Thực hiện Chỉ thị số 34/2011/CT-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức đón tết Nhâm Thìn năm 2012 theo phương châm “**đoàn kết, phấn khởi, an toàn, tiết kiệm**”, đảm bảo Tết đến với mọi nhà, mọi người, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thuộc quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, nhất là các gia đình chính sách, cán bộ hưu trí, đồng bào nghèo, cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang, công nhân, sinh viên.

1.1. Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tại địa phương tổ chức các hoạt động vui Xuân an toàn; triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; vận động nhân dân phát huy truyền thống tương thân, tương trợ; tổ chức thăm hỏi, chăm lo cho các gia đình chính sách, các lực lượng vũ trang, cán bộ, nhân viên, công nhân có hoàn cảnh khó khăn, học viên ở trung tâm giáo dục của thành phố và những hộ gia đình nghèo,... có điều kiện vui Tết trong không khí đầm ấm, nghĩa tình và trách nhiệm.

1.2. Đề nghị Quận đoàn và Liên đoàn Lao động quận phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân 15 phường có kế hoạch chăm lo Tết và tổ chức các hoạt động vui Xuân cho thanh thiếu niên nghèo, sinh viên, công nhân không có điều kiện về quê ăn Tết, đảm bảo vui Xuân an toàn, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung.

1.3. Trách nhiệm Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Phối hợp với các ngành chức năng liên quan quận và Ủy ban nhân dân 15 phường thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền Tết Nhâm Thìn năm 2012; nội dung tuyên truyền phải gắn với các hoạt động kỷ niệm 67 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2011); 22 năm ngày Hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2011); 51 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960 - 20/12/2011); 82 năm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2012) và đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời, phát động các hộ dân thực hiện nếp sống văn minh - mỹ quan đô thị để cùng đón Tết trong môi trường sạch đẹp, trong lành.

- Đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch của Ủy ban nhân dân quận về tổ chức Lễ, Hội mừng Đảng, mừng Xuân Nhâm Thìn năm 2012 nhằm phát huy nét đẹp văn hóa của Tết cổ truyền Việt Nam và truyền thống uống nước nhớ nguồn mang bản sắc dân tộc và lòng nhân ái.

- Kết hợp với Trung tâm Văn hóa và Trung tâm Thể dục thể thao có trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ đạo các ngày lễ lớn thực hiện trang trí, cổ động trực quan trên các tuyến đường lớn đảm bảo các yêu cầu về thuần phong mỹ tục, trật tự an toàn giao thông và theo các quy định của pháp luật; tổ chức các chương trình văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao phong phú, đa dạng, đậm đà bản sắc, truyền thống dân tộc nhằm phục vụ nhân dân đón Tết Tân Mão năm 2011.

1.4. Trách nhiệm Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân 15 phường rà soát danh sách các đối tượng chính sách, có công cách mạng, các hộ thuộc diện xóa đói giảm nghèo, trẻ em cơ nhỡ, người già, người tàn tật,... đề xuất Ủy ban nhân dân quận tổ chức thăm hỏi, tặng quà, tạo điều kiện cho đồng bào vui Tết.

- Cùng với Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường, Liên đoàn Lao động quận, Quận đoàn, Phòng Kinh tế hướng dẫn và theo dõi việc chi trả tiền lương, tiền thưởng, nắm chắc tình hình sinh hoạt, đời sống của người lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất - kinh doanh; phối hợp giải quyết kịp thời, nhanh chóng các vụ đình công (nếu có), không để ảnh hưởng đến tình hình sản xuất, kinh doanh và an ninh trật tự trên địa bàn. Cùng với Liên đoàn Lao động quận và Quận đoàn tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo cho số lao động, sinh viên không có điều kiện về quê

ăn Tết. Xây dựng Kế hoạch chăm lo Tết các đối tượng chính sách thật cụ thể, cùng với Ủy ban nhân dân 15 phường quan tâm thăm hỏi, hỗ trợ những người sau cai nghiện đã tái hòa nhập cộng đồng nhưng chưa có việc làm, thu nhập ổn định tại địa phương và tổ chức chu đáo việc đi thăm các trường, trung tâm giáo dưỡng, nuôi dưỡng theo kế hoạch chung.

- Phối hợp với Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích Phú Nhuận và Ủy ban nhân dân phường 12 tổ chức chăm sóc Đài liệt sỹ để các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân đến thăm viếng trong dịp Tết.

1.5. Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ động phối hợp với Kho bạc Nhà nước Phú Nhuận tập trung giải quyết nhanh chóng các khoản chi lương, thưởng và thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ - công nhân viên trước khi nghỉ Tết, không để tồn đọng; chuẩn bị kế hoạch chăm lo Tết cho cán bộ - công nhân viên khu vực hành chính (cả khối phường), đơn vị sự nghiệp không có thu, các đoàn thể, y tế, giáo dục và lực lượng vũ trang. Kiểm tra, đối chiếu và dự trù kinh phí chăm lo Tết đối với các đối tượng chính sách.

2. Chủ động chuẩn bị nguồn hàng hóa dồi dào, giá cả hợp lý đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn trước, trong và sau Tết; kiên quyết đấu tranh chống đầu cơ, buôn lậu, chống hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ sức khỏe nhân dân; xử lý kiên quyết đối với đối tượng tung tin thất thiệt gây bất ổn thị trường:

2.1. Trách nhiệm Trưởng Phòng Kinh tế:

- Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng liên quan quận tham mưu Ủy ban nhân dân triển khai thực hiện tốt Kế hoạch tổ chức Hội chợ bán hàng bình ổn giá phục vụ tết Nhâm Thìn năm 2012. Đồng thời triển khai hệ thống các điểm bán hàng theo chương trình bình ổn thị trường của thành phố nhằm đảm bảo cung ứng nguồn hàng hóa dồi dào, phong phú, giá cả ổn định đối với những mặt hàng thiết yếu theo chương trình bình ổn thị trường trên địa bàn thành phố năm 2011 và tết Nhâm Thìn 2012 nhằm phục vụ nhu cầu đón Tết của nhân dân.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân 15 phường, Ban Quản lý chợ Phú Nhuận và các Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ: Phú Thịnh và Phú Hưng làm tốt công tác hướng dẫn, tuyên truyền và giáo dục pháp luật để các tổ chức, cá nhân kinh doanh tự giác không tham gia hoặc tiếp tay buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi kinh doanh trái phép khác.

- Tổ chức thu thập thông tin, tình hình cung cầu trên thị trường, kịp thời phối hợp với các ngành chức năng liên quan xử lý những vấn đề phát sinh, không để việc tăng giá ảnh hưởng đến mức sống của nhân dân, nhất là giới công nhân, lao động nghèo, đảm bảo chất lượng hàng hóa phục vụ Tết.

2.2. Trách nhiệm Đội trưởng Đội Quản lý thị trường:

- Chủ động phối hợp với Công an quận, Chi Cục Thuế, các ngành chức năng liên quan quận và Ủy ban nhân dân 15 phường xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường trước, trong và sau Tết; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật như: đầu cơ, găm hàng, buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng gian, hàng không hóa đơn, chứng từ, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không nhãn hiệu, sản xuất và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng quá hạn sử dụng,... xử lý nghiêm các trường hợp lưu thông, buôn bán các mặt hàng cấm như pháo, các loại đồ chơi nguy hiểm.

- Thường xuyên tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành, phối hợp cùng với Công an quận, Trạm Thú y, Đoàn Thanh tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh, giết mổ gia súc - gia cầm; xử lý triệt để các trường hợp vận chuyển, kinh doanh, giết mổ gia súc - gia cầm chưa qua kiểm dịch, nhiễm bệnh, mang mầm bệnh, nhất là tại những cửa ngõ đi vào địa bàn quận.

2.3. Trách nhiệm Trưởng Phòng Y tế:

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, nhất là tại các bếp ăn tập thể, các đơn vị cung ứng suất ăn công nghiệp, không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

2.4. Trách nhiệm Trưởng Trạm Thú y:

- Kết hợp thường xuyên với Ủy ban nhân dân 15 phường, các cơ quan hữu quan quận, thành phố trong việc kiểm tra, xử phạt nghiêm các điểm kinh doanh gia súc, gia cầm sống, đông lạnh chế biến, trứng gia cầm chưa qua kiểm dịch, không bảo đảm vệ sinh dịch tễ trên địa bàn (kể cả các nhà hàng, quán ăn, bếp ăn tập thể ở các trường học,...) và phối hợp xử lý kịp thời, có hiệu quả mọi diễn biến liên quan đến tình hình phát sinh dịch bệnh.

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tình hình cúm gia cầm để Quận có biện pháp chỉ đạo giải quyết nhanh chóng, kịp thời những vấn đề phát sinh ngoài kế hoạch đã triển khai quán triệt.

2.5. Trưởng Công an quận chủ trì phối hợp với Đội Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân 15 phường tăng cường quản lý, kiên quyết xử lý các đơn vị, cá nhân mua bán ngoại tệ, vàng bất hợp pháp hoặc đầu cơ lũng đoạn thị trường.

2.6. Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì phối hợp với Phòng Kinh tế, Đội Quản lý thị trường, Chi Cục Thuế Phú Nhuận và Ủy ban nhân dân 15 phường tổ chức đoàn kiểm tra, kiểm soát thị trường, kết hợp với kiểm tra việc chấp hành kỷ luật Nhà nước về giá, bán hàng hóa dịch vụ theo đúng giá của cơ quan có thẩm quyền quy định; kiểm tra việc niêm yết giá, bán hàng theo giá niêm yết; việc kê khai giá, đăng ký giá đối với loại hàng hóa dịch vụ thuộc danh mục phải kê khai đăng ký giá, nhất là đối với những hàng hóa - dịch vụ thiết yếu, trong đó tập trung tại các chợ, nơi mua bán tập trung và khu vui chơi, giải trí; phát hiện và xử lý kịp thời theo quy định của Pháp lệnh Giá và các quy định của pháp luật có liên quan đối với các hành vi vi phạm như: quyết định giá sai thẩm quyền, quy định mức giá không tuân thủ quy trình, hạch toán vào giá các chi phí không đúng, không hợp lý, hợp lệ; lợi dụng vị trí độc quyền để liên kết giá bất hợp lý; báo cáo kịp thời các biến động giá cả và đề xuất Ủy ban nhân dân quận các giải pháp nhằm ổn định giá cả thị trường.

2.7. Trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường, Phó Ban Quản lý chợ Phú Nhuận (phụ trách điều hành) và Chủ nhiệm Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ Phú Thịnh, Phú Hưng:

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng liên quan quận tăng cường tuyên truyền, vận động các hộ tiểu thương kinh doanh trên địa bàn thực hiện văn minh thương mại, công khai niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết, bán hàng bảo đảm chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm; cam kết không mua bán hàng gian - hàng giả, hàng kém chất lượng.

- Tăng cường kiểm tra việc niêm yết giá, bán hàng theo giá niêm yết đối với các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu tại các chợ, nơi mua bán tập trung và các dịch vụ trên địa bàn, không để xảy ra hiện tượng đầu cơ, găm hàng, tạo cơn sốt ảo trên thị trường, ngăn ngừa tác động tâm lý đẩy giá lên cao; kiểm soát chặt chẽ về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất - kinh doanh thực phẩm; phối hợp với các cơ quan hữu quan kiên quyết xử lý các đối tượng tung tin đồn nhảm, thất thiệt gây hoang mang trong xã hội; báo cáo kịp thời các biến động giá và đề xuất Ủy ban nhân dân quận các giải pháp ổn định thị trường.

2.8. Ban Quản lý chợ Phú Nhuận và Chủ nhiệm các Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ Phú Thịnh, Phú Hưng chủ động phối hợp với cán bộ Thú y thường xuyên

kiểm tra, nhắc nhở các tiểu thương chấp hành tốt các quy định về kinh doanh gia cầm - thủy cầm, các sản phẩm của chúng và những mặt hàng thực phẩm tươi sống khác; yêu cầu các tiểu thương thường xuyên thực hiện việc tiêu độc, khử trùng quây sạp để đảm bảo vệ sinh theo quy định. Không cho phép các tiểu thương đã chuyển đổi mặt hàng kinh doanh khác bán xen kẽ sản phẩm gia cầm. Đồng thời, báo cáo kịp thời tình hình giá cả trước, trong và sau Tết cho Phòng Kinh tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch từ ngày 09/01/2012 (tức ngày 16 tháng 12 Âm lịch) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận.

3. Đảm bảo ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và mỹ quan đô thị trong thời gian trước, trong và sau Tết:

3.1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Phú Nhuận và các tổ chức đoàn thể có kế hoạch tuyên truyền, vận động các ngành, giới nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện tốt nếp sống văn minh - mỹ quan đô thị và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và mạnh dạn tố giác cho cơ quan chức năng các loại tội phạm để xử lý theo quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc quy định cấm buôn bán, vận chuyển, tàng trữ và đốt pháo, không cờ bạc, rượu chè, không mê tín dị đoan và chỉ đạo hệ thống Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể 15 phường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với Ủy ban nhân dân các phường trong công tác quản lý giáo dục cảm hóa những người làm lỗi tại cộng đồng dân cư và các đối tượng thuộc diện quản lý tại địa phương, phát động phong trào toàn dân thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn trật tự giao thông đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn phòng cháy, chữa cháy, nhất là phải giám sát chặt chẽ các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, cẩn thận trong sử dụng nhang, đèn thờ cúng và đốt vàng mã để mọi người, mọi nhà cùng đón Tết trong môi trường an toàn, sạch đẹp, trong lành.

3.2. Trách nhiệm Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân 15 phường thường xuyên tổ chức kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp treo gắn bảng quảng cáo, bảng hiệu, rao vặt trái phép, sai quy định trên các tuyến đường nhằm chấn chỉnh trật tự quảng cáo, đảm bảo mỹ quan đô thị trên địa bàn.

- Chủ trì phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra các cơ sở kinh doanh, sao chép trái phép các loại băng, đĩa vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, các loại văn hóa phẩm đồi trụy phản động... ngăn chặn các vi phạm về bản quyền tác giả.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với Ủy ban nhân dân 15 phường tăng cường kiểm tra các cơ sở dịch vụ, ăn uống để phát sinh tệ nạn xã hội; kiên quyết xử lý nghiêm minh các cơ sở vi phạm và nếu đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì chuyển hồ sơ vi phạm sang cơ quan điều tra để truy tố xét xử theo luật định.

3.3. Trách nhiệm Trưởng Công an quận:

- Tăng cường chỉ đạo mở các đợt cao điểm tấn công các loại tội phạm, giải quyết tệ nạn xã hội; bố trí lực lượng tuần tra bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu chính trị, kinh tế, văn hóa quan trọng; kiểm tra công tác quản lý nhân hộ khẩu, các loại vũ khí, vật liệu nổ trong cơ quan, xí nghiệp; kịp thời đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động gây phức tạp về an ninh chính trị; rà soát, nắm chắc tình hình các vụ khiếu kiện trong nhân dân, các vụ có dấu hiệu đình công ở các doanh nghiệp để đề xuất biện pháp giải quyết kịp thời, không để phần tử xấu lợi dụng kích động, lôi kéo gây mất an ninh trật tự; đề phòng và chủ động phối hợp với các tỉnh xử lý kịp thời tình trạng dân ở các tỉnh kéo về thành phố khiếu kiện, gây rối trật tự.

- Tiếp nhận và điều tra khởi tố nhanh những vụ vi phạm có dấu hiệu hình sự do các cơ quan chức năng chuyển giao, nhất là đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi đầu cơ găm hàng, đưa tin thất thiệt gây hậu quả nghiêm trọng đối với sản xuất và đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội để nâng cao tính răn đe.

- Chỉ đạo Đội Cảnh sát Giao thông Trật tự Phản ứng nhanh và Công an 15 phường tập trung xử lý tình trạng lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè để buôn bán, đậu xe, làm bãi giữ xe trái phép nhất là trên tuyến đường Phan Xích Long, khu vực kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các quận giáp ranh có phương án phòng chống đua xe ở các tuyến đường liên quận; xây dựng kế hoạch chống kẹt xe tại các giao lộ thường ùn tắc giao thông trong giờ cao điểm và bố trí lực lượng thường xuyên tại các chốt đèn được phân cấp quản lý để bảo đảm tốt tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy để phát hiện và khắc phục kịp thời các thiếu sót có thể xảy ra cháy nổ; qua đó nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, Ủy ban nhân dân 15 phường, Ban Quản lý chợ, các Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ Phú Thịnh, Phú Hưng, các Trung tâm thương mại, siêu thị, chung cư trên địa bàn thực hiện tốt các quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy, không để xảy ra tình trạng cháy, nổ trên địa bàn; củng cố lực lượng, phương tiện phòng cháy, chữa cháy tại chỗ, tăng cường công tác tuần tra, bảo vệ phòng cháy, chữa cháy, nhất là trong những ngày nghỉ; đồng thời rà

soát, hoàn chỉnh phương án phòng, chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn của từng đơn vị nhằm có biện pháp xử lý trong những tình huống bất ngờ, phức tạp. Đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm an toàn phòng cháy chữa cháy về điện, lẩn chiếm lối thoát nạn, sắp xếp hàng hóa, quây sập lẩn chiếm lối đi lại và khoảng cách an toàn phòng cháy, chữa cháy.

3.4. Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự quận phối hợp với Công an quận tổ chức tuần tra canh gác, bảo vệ các mục tiêu quan trọng và kiểm tra công tác quản lý các loại vũ khí, vật liệu nổ trong cơ quan, doanh trại.

3.5. Trưởng Phòng Nội vụ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và Ủy ban nhân dân 15 phường tổ chức thăm hỏi, tiếp xúc, động viên các giáo sĩ, chức sắc, các linh mục, mục sư phụ trách các nhà thờ, hội thánh thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3.6. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an quận và Ủy ban nhân dân 15 phường thực hiện tốt công tác giải quyết đối tượng tái hòa nhập cộng đồng, nhất là số người sau cai nghiện; có kế hoạch tổ chức thu gom các đối tượng tệ nạn xã hội là gái mại dâm, người nghiện ma túy, ăn xin, lang thang vào các trường trại trước Tết.

3.7. Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân 15 phường tổ chức làm tổng vệ sinh, dọn dẹp đường phố, cơ quan sạch đẹp, không để tồn tại các điểm rác tập trung trước, trong và sau Tết nhằm tạo vẻ mỹ quan đô thị chào mừng Tết Cổ truyền dân tộc.

3.8. Giám đốc Bệnh viện quận bố trí đội ngũ y, bác sỹ trực cấp cứu 24/24, bảo đảm tốt việc cấp cứu, điều trị tại bệnh viện và các trạm Y tế khu vực trong các ngày Tết, không để xảy ra việc đáng tiếc do bất cẩn hoặc chậm xử lý.

3.9. Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tiếp tục duy trì các biện pháp ngăn chặn dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng,... có biện pháp xử lý, điều trị kịp thời, không để xảy ra tình trạng dịch bệnh lây lan trên diện rộng.

3.10. Trách nhiệm của Trưởng Ban Quản lý các chợ Phú Nhuận, Trần Hữu Trang, và Chủ nhiệm Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ Phú Thịnh:

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng liên quan quận và Ủy ban nhân dân các phường sở tại tăng cường kiểm tra, sắp xếp bố trí các hộ tiểu thương mua bán trật

tự an toàn, không chiếm dụng lòng lề đường để kinh doanh, gây cản trở, ách tắc giao thông; đồng thời nhắc nhở những người buôn bán phải tập trung rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi gây mất vệ sinh chung và thông báo cho các tiểu thương *chấm dứt buôn bán chợ Tết lúc 12g00 trưa ngày 22/01/2012 (tức ngày 29 tháng 12 Âm lịch)* để tạo điều kiện cho công nhân vệ sinh triển khai sớm việc thu gom, vận chuyển rác.

- Lập phương án phối hợp giữa lực lượng chuyên trách bảo vệ chợ với Công an phường sở tại trong việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy; tổng kiểm tra hệ thống điện trong chợ, kịp thời cải tạo, sửa chữa những thiết bị điện không an toàn; bảo đảm hoạt động của tất cả các loại bình chữa cháy, hệ thống chữa cháy vách tường, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động, thang thoát hiểm và nguồn nước dự trữ. Đồng thời kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên các hộ tiểu thương có ý thức và biện pháp phòng ngừa hỏa hoạn, nhất là việc đốt nhang đèn tại nơi kinh doanh.

- Sinh hoạt quán triệt ý thức trách nhiệm cho lực lượng bảo vệ chợ phải bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người đến chợ mua sắm trong dịp cuối năm: không để xảy ra tình trạng trộm cắp, cướp giật, người ăn xin trước, trong chợ. Đặc biệt phải tổ chức lực lượng tuần tra, khép kín chợ vào ban đêm để kịp thời xử lý các tình huống liên quan đến trật tự an toàn chợ.

3.11. Trách nhiệm Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích Phú Nhuận:

- Tăng cường thêm những loại hoa màu trên tuyến đường hoa Phan Xích Long và thảm xanh tại khu vực tiểu đảo ở đường Trường Sa; kiểm tra lại hệ thống đèn đường hoa để sửa chữa, thay thế kịp thời, bảo đảm việc chiếu sáng trong dịp tết Nhâm Thìn năm 2012.

- Sắp xếp lực lượng tiến hành làm vệ sinh cả ngày lẫn đêm vào các ngày từ 20/01/2012 đến 22/01/2012 và từ 24/01/2012 đến 27/01/2012 (tức ngày 27, 28, 29 tháng 12 Âm lịch và ngày mùng 2, 3, 4, 5 Tết), không để tồn đọng rác trên địa bàn.

- Tổ chức các đợt tổng vệ sinh với thời gian thực hiện cụ thể như sau:

+ *Đợt 1:* phối hợp cùng Ủy ban nhân dân 15 phường thực hiện *từ ngày 16/01/2012 đến ngày 18/01/2012 (tức từ ngày 23 đến 25 tháng 12 Âm lịch).*

+ *Đợt 2:* phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể trong quận và Ủy ban nhân dân 15 phường tiến hành tổng vệ sinh trụ sở, đường phố *từ ngày 19/01/2012 đến ngày 21/01/2012 (tức từ ngày 26 đến 28 tháng 12 Âm lịch).*

+ *Đợt 3*: Tập trung toàn bộ công nhân vệ sinh và phương tiện thực hiện công tác quét, thu gom và vận chuyển hết rác đến Khu xử lý rác theo quy định của thành phố trong ngày 22 giờ 22/01/2011 (tức ngày 29 tháng 12 Âm lịch).

- Phối hợp với Công ty Môi trường đô thị thành phố để giải quyết hết rác trên các tuyến đường, các chợ và tại trạm trung chuyển rác phường 9, ***bảo đảm hoàn tất công tác vệ sinh trước 22 giờ 00 ngày 22/01/2012 (tức ngày 29 tháng 12 Âm lịch).***

3.12. Trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường:

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các tổ chức đoàn thể tại địa phương và các ngành chức năng liên quan quận tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh đường phố, bảo vệ an ninh trật tự khu phố, kiên quyết xóa các bãi giữ xe tự phát ở các khu vực chợ, các điểm vui chơi giải trí, chủ động phòng chống dịch bệnh; phát động nhân dân tố giác, truy bắt các loại tội phạm, giải quyết các tệ nạn xã hội, phòng, chống tệ nạn cờ bạc, mê tín dị đoan trên địa bàn quản lý.

- Lập Kế hoạch tổ chức đợt tổng vệ sinh, gọi về Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích Phú Nhuận để phối hợp thời gian thực hiện. Thông báo cho tất cả các hộ dân và các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế đóng trên địa bàn thực hiện tổng vệ sinh ***từ ngày 16/01/2012 đến ngày 21/01/2012 (từ ngày 23/12 đến ngày 28/12 Âm lịch).*** ***Yêu cầu tất cả các hộ dân giữ vệ sinh chung, không đổ rác ra đường phố từ 21 giờ 00 đêm 29 Tết đến hết ngày mùng 02 Tết, sau Tết không vứt bỏ cây cảnh trưng bày trong dịp Tết ra lòng lề đường.***

- Kiểm tra chặt chẽ hoạt động thu gom rác của lực lượng rác dân lập, yêu cầu lực lượng này chấp hành tốt thời gian lấy rác và các quy định của ngành vệ sinh trong đợt cao điểm phục vụ tết Nhâm Thìn, phải lấy hết rác của các hộ dân, trong quá trình vận chuyển không để rác rơi vãi hoặc bỏ rác trên đường, nhất là dọc tuyến bờ kè Nhiêu Lộc - Thị Nghè, các ngã ba, ngã tư các tuyến đường, các công trình đang thi công, nhằm bảo đảm vệ sinh, an toàn giao thông và mỹ quan đô thị trên các tuyến đường. Chỉ đạo phối hợp kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm trật tự vệ sinh đô thị tại địa bàn.

- Xử lý nghiêm việc kinh doanh lấn chiếm lòng lề đường; bảo đảm đường thông, hè thoáng và phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan kịp thời giải quyết ùn tắc giao thông xảy ra trên địa bàn quản lý. Đẩy mạnh công tác phòng chống tội phạm, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các tệ nạn: cờ bạc, mại dâm...; tăng cường quản lý, giáo dục các đối tượng thuộc diện giáo dục tại cộng đồng dân cư, đối tượng cực

đoan quá khích và số đối tượng hình sự khác để ngăn ngừa những hành vi vi phạm pháp luật tại địa phương.

- Yêu cầu các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ và các hộ dân trên địa bàn chấp hành nghiêm các quy định sau:

+ *Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ:* các cơ sở trước khi nghỉ Tết cần thực hiện nghiêm túc những yêu cầu, quy định về phòng cháy, chữa cháy mà ngành Công an đã khuyến cáo, tăng cường tự kiểm tra để phát hiện, khắc phục ngay những sơ hở dễ gây cháy vào những ngày Tết khi không hoạt động (nhất thiết phải cắt điện nguồn). Với những nơi tập trung đông người như: chợ, siêu thị, trung tâm vui chơi,... ngoài việc tăng cường kiểm tra về an toàn cháy nổ, cần lưu ý đến các lối thoát hiểm, thoát nạn; tổ chức tập huấn các phương án xử lý khi có sự cố.

+ *Đối với khu dân cư:* Xác định đây là nơi thường xảy ra cháy trong dịp Tết, do đó Ủy ban nhân dân 15 phường phải tập trung vận động, tuyên truyền nhân dân hết sức chú ý trong việc sử dụng điện, tránh quá tải, chập điện, trong đun nấu phải cẩn thận như: không giao cho trẻ em trông coi, không được bỏ đi khi chưa nấu xong,... Ngoài ra, cũng cần cảnh báo người dân phải cẩn trọng hạn chế việc đốt nhang đèn, vàng mã trong thờ cúng, vì đây là một trong những nguyên nhân dễ gây cháy; tuyệt đối không được chiết gas trái phép, đốt pháo, để trẻ em nghịch lửa,...

+ Nhắc nhở các hộ dân tại địa phương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 406/CT-TTg của Chính phủ về cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ và đốt pháo nổ trên địa bàn. Đồng thời, chỉ đạo lực lượng Công an phường, Phường Đội, Tổ Thanh tra Xây dựng, Ban bảo vệ Tổ dân phố tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về mua bán, vận chuyển, tàng trữ, đốt pháo nổ và phát động Ban điều hành khu phố, tổ dân phố tích cực tham gia việc kiểm tra, ngăn chặn không để xảy ra các vi phạm nêu trên.

- Chỉ đạo Tổ xử lý nhanh của phường kiểm tra, xử lý nghiêm theo đúng quy định đối với những trường hợp chăn nuôi, cất giữ, vận chuyển, kinh doanh gia cầm - thủy cầm và các sản phẩm của chúng chưa qua kiểm dịch.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường 8, 10, 11, 12, 15 và 17 kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương tích cực vận động các hộ dân, các trụ sở của các tổ chức ở mặt tiền đường Nguyễn Văn Trỗi sơn phết lại nhà cửa, trụ sở cho khang trang, tạo vẻ mỹ quan đô thị trên trục đường quốc tế này để chào đón năm mới.

4. Tổ chức tổng kết năm 2011, triển khai nhiệm vụ năm 2012 trên tinh thần tiết kiệm, không phô trương hình thức, nghiêm cấm sử dụng công quỹ để tổ chức liên hoan, quà cáp, biếu xén:

Trách nhiệm Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường:

- Yêu cầu tổ chức tổng kết năm 2011 và triển khai nhiệm vụ năm 2012 thật thiết thực, không phô trương; thực hành tốt chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức hội nghị, tổng kết cuối năm, gặp mặt đón mừng năm mới. Tổ chức chúc Tết giản dị, đầm ấm tại trụ sở, nơi làm việc cơ quan, đơn vị; không tổ chức các đoàn đến chúc Tết, tặng hoa, quà cho lãnh đạo các cấp;

- Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ và các quy định nghiêm cấm sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước, tập thể hoặc tiền có nguồn gốc từ ngân sách, từ công quỹ, từ các nguồn tài trợ để tổ chức liên hoan, quà cáp, biếu xén dưới mọi hình thức. Thực hiện nghiêm việc không dùng rượu ngoại để chiêu đãi, tiếp khách; không được sử dụng xe công để phục vụ các hoạt động cá nhân. Thủ trưởng các phòng, ban và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường có trách nhiệm kiểm tra và xử lý tập thể, cá nhân vi phạm và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận nếu để xảy ra vi phạm ở đơn vị mình quản lý.

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức và toàn thể nhân dân trên địa bàn đón Tết vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, an toàn, không tổ chức tiệc tùng ăn uống linh đình, tốn kém, hại sức khỏe, ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt bình thường của nhân dân. Ngay sau nghỉ Tết phải nhanh chóng đưa sản xuất - kinh doanh, công tác, học tập... trở lại hoạt động bình thường, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngay từ tháng đầu, quý đầu năm; phê phán kiểm điểm nghiêm khắc *tệ ăn Tết kéo dài*.

5. Thực hiện chế độ trực cơ quan và thông tin báo cáo tình hình Tết:

5.1. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân 15 phường bố trí lực lượng thường trực bảo vệ an toàn cơ quan và lập danh sách trực Tết gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân quận *chậm nhất ngày 14/01/2012* (ngày 21 tháng 12 Âm lịch) để tổng hợp chung.

5.2. Trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị: Công an, Quân sự, Phòng Kinh tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Y tế, Thanh tra Xây dựng quận, Bệnh viện quận, Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Thể dục Thể thao, Đội Quản lý thị trường, Trạm Thú y, Ban Quản lý chợ Phú Nhuận, các Hợp tác xã Thương mại Dịch vụ Phú Thịnh, Phú Hưng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường:

- Thông tin và báo cáo nhanh hàng ngày tình hình và các hoạt động chuẩn bị Tết, gửi về Tổ Tổng hợp - Văn phòng Ủy ban nhân dân quận **chậm nhất 10g00 sáng mỗi ngày, kể từ ngày 09/01/2012 (tức ngày 16 tháng 12 Âm lịch).**

- **Trước 09 giờ 00 ngày 19/01/2012 (tức ngày 26 tháng 12 Âm lịch)** báo cáo tóm tắt tình hình Tết, có phần nhận định đánh giá và gửi về Tổ Tổng hợp - Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.

5.3. Chậm nhất 09 giờ 00 ngày 25 tháng 01 năm 2012 (tức mùng 3 Tết) các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thuộc quận và Ủy ban nhân dân 15 phường báo cáo hoạt động đón Xuân vui Tết của nhân dân trên địa bàn; có nhận định, đánh giá kết quả chăm lo Tết, tình hình trước, trong và sau Tết; gửi về Tổ Tổng hợp - Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.

Nhận được Chỉ thị này, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường thực hiện nghiêm túc các nội dung đã được phân công và phổ biến đến Khu phố, Tổ dân phố để nhân dân, các tổ chức trên địa bàn biết, thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Công Nghĩa

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2011/QĐ-UBND

*Bình Chánh, ngày 22 tháng 11 năm 2011***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng
tại huyện Bình Chánh****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 58/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ, tại Tờ trình số 543/TTr-NV ngày 11 tháng 10 năm 2011, Tờ trình số 579/TTr-NV ngày 01 tháng 11 năm 2011 và Báo cáo số 451/BC-TP ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Trưởng Phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại huyện Bình Chánh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Trọng Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về công tác thi đua, khen thưởng tại huyện Bình Chánh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND

ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Những nguyên tắc chung trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức, xây dựng, chỉ đạo phong trào thi đua, tổ chức thực hiện giao ước thi đua giữa các Cụm, Khối thi đua; tổ chức phát động thi đua, đăng ký giao ước thi đua gắn với nhiệm vụ, công tác được giao. Theo năm kế hoạch và từng đợt thi đua, đợt vận động, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn phải có trách nhiệm xem xét, đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua để xét chọn những tập thể và cá nhân trong đơn vị đã lập thành tích, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để biểu dương khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên xét khen thưởng, chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến.

2. Tập thể, cá nhân có thành tích, công lao đóng góp trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và phát triển nền kinh tế, xã hội của Huyện đều được xét đề nghị khen thưởng. Các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội phải có trách nhiệm phát hiện, xem xét các tập thể, cá nhân có thành tích, đề kịp thời động viên, khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên xét khen thưởng. Không bỏ sót tập thể, cá nhân có thành tích; khen thưởng những tập thể, cá nhân không có thành tích hoặc chưa đủ thành tích, điều kiện để khen thưởng.

3. Công tác thi đua được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua và đăng ký thi đua.

4. Công tác khen thưởng thực hiện trên nguyên tắc chính xác, dân chủ, công khai, công bằng và kịp thời.

5. Căn cứ thành tích đạt được, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn xem xét và đề nghị khen thưởng phù hợp (thành tích đến đâu khen thưởng đến đó). Mỗi hình thức khen thưởng có thể được xét tặng nhiều lần cho một đối tượng, không nhất thiết hình thức khen thưởng lần sau phải cao hơn hình thức khen thưởng lần trước. Khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là chính. Chú ý khen thưởng ở cấp cơ sở nhiều hơn cấp trên, người lao động trực tiếp nhiều hơn cán bộ quản lý.

Điều 2. Đối tượng thi đua, khen thưởng

Bao gồm tất cả các tập thể, cá nhân của các cơ quan Đảng, các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các hội quần chúng, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, các tổ chức kinh tế, các loại hình doanh nghiệp; công dân Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài có thành tích và công lao đóng góp trong sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển địa phương, đều được Ủy ban nhân dân Huyện xét khen thưởng và đề nghị cấp trên xét, khen thưởng.

Điều 3. Điều kiện để xét khen thưởng

Căn cứ vào thành tích của tập thể, cá nhân gắn liền với kết quả thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác được giao, thành tích phải được căn cứ từ hiệu quả trong công tác, lao động, sản xuất, kinh doanh và trong chiến đấu, rèn luyện, học tập; hoặc có những sáng kiến, phát minh, đề tài, tác phẩm, áp dụng những kinh nghiệm mang lại hiệu quả cao; những hành động dũng cảm, những gương vượt khó, những việc làm, hành động nhằm phát huy truyền thống đạo lý, nhân nghĩa của dân tộc, của nhân dân, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho nhân dân, Nhà nước và xã hội.

Về danh hiệu thi đua được xét, bình chọn từ thấp đến cao, danh hiệu thi đua cơ sở là điều kiện để xét danh hiệu cao hơn và các hình thức khen thưởng khác.

Điều 4. Nhiệm vụ và nội dung thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

1. Công tác thi đua, khen thưởng nhằm đáp ứng yêu cầu khẳng định, ghi nhận, đánh giá thành tích thi đua của các tập thể và cá nhân trong các phong trào thi đua, phong trào hành động cách mạng trong sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển của địa phương; khen thưởng phải đúng đối tượng, chính xác, kịp thời, có tác dụng động viên và nêu gương.

2. Công tác khen thưởng phải gắn liền với kết quả đạt được trong các phong trào thi đua, khắc phục tình trạng khen thưởng tràn lan mất cân đối giữa các lĩnh vực và

các đơn vị. Để khắc phục tình trạng xin, cho trong khen thưởng cần chú trọng thực hiện việc cấp trên chủ động xem xét, đánh giá và khen thưởng thành tích của các cá nhân, đơn vị trực thuộc. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân phát hiện những trường hợp có thành tích xứng đáng phải có trách nhiệm báo cáo thành tích và kết quả cho cấp có thẩm quyền xét khen thưởng.

Chương II

CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, TIÊU CHUẨN VÀ THẨM QUYỀN XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Danh hiệu, hình thức thi đua, nội dung tổ chức và các hình thức tổ chức đánh giá kết quả phong trào thi đua

1. Danh hiệu thi đua gồm có: danh hiệu thi đua đối với cá nhân, danh hiệu thi đua đối với tập thể và danh hiệu thi đua đối với hộ gia đình.

a) Danh hiệu thi đua đối với cá nhân: Lao động tiên tiến (Chiến sĩ tiên tiến) Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố (Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương), Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

b) Danh hiệu thi đua đối với tập thể: Tập thể lao động tiên tiến (Đơn vị tiên tiến), Tập thể lao động xuất sắc (Đơn vị quyết thắng), Cờ thi đua của Thành phố (Cờ thi đua của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương), Cờ thi đua của Chính phủ.

Tổ dân phố văn hóa, khu phố văn hóa, ấp văn hóa.

c) Danh hiệu thi đua đối với hộ gia đình: Gia đình văn hóa.

2. Hình thức thi đua gồm có: thi đua thường xuyên và thi đua theo đợt (thi đua theo chuyên đề)

a) Nội dung thi đua thường xuyên:

Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị. Đối tượng thi đua là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một đơn vị hoặc giữa các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc giống nhau hoặc gần giống nhau.

Thi đua thường xuyên được tổ chức theo Khối, Cụm thi đua để ký kết giao ước thi đua. Đầu năm đơn vị thực hiện việc đăng ký giao ước thi đua giữa các cá nhân, tập

thể. Kết thúc năm công tác (hoặc năm học đối với ngành giáo dục và đào tạo), đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua; những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua thì mới được bình xét danh hiệu thi đua.

b) Nội dung thi đua theo đợt:

Thi đua theo đợt được phát động khi xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu và thời gian, nhằm thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tập trung hoàn thành nhiệm vụ có tính chất chuyên môn để thực hiện những công việc khó khăn, những việc còn yếu kém.

Khi tiến hành sơ, tổng kết đợt thi đua (hoặc chuyên đề thi đua) chủ yếu thực hiện hình thức khen thưởng của cấp phát động thi đua (giấy khen, bằng khen). Trường hợp sơ, tổng kết đợt thi đua (hoặc chuyên đề thi đua) có thời gian từ 5 năm trở lên, đơn vị chủ trì phát động thi đua lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị cấp trên khen thưởng.

3. Nội dung tổ chức phong trào thi đua:

Căn cứ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và có tính khả thi.

Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, tác dụng, những tồn tại, hạn chế và rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc. Tổ chức tuyên truyền phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm để mọi người học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

4. Tổ chức, đánh giá, chấm điểm kết quả giao ước thi đua:

a) Đối với các cơ quan, đơn vị và xã, thị trấn:

Các ban, ngành, đoàn thể Huyện và các xã, thị trấn tiến hành đăng ký giao ước thi đua với Ủy ban nhân dân Huyện về nội dung thi đua và danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm; Chịu trách nhiệm tham gia hoạt động Cụm, Khối thi đua trên cơ sở Cụm, Khối thi đua do Ủy ban nhân dân Huyện qui định.

Đối với ban, ngành, đoàn thể Huyện cần xây dựng các nội dung, tiêu chí, thang điểm để đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của các xã, thị trấn trên từng mặt công tác do các đơn vị quản lý theo lĩnh vực chuyên môn, lĩnh vực hoạt động, với tổng số điểm chấm thống nhất là 100 điểm. Khi có kết quả đánh giá, phân loại, chấm điểm thi đua đối với các xã, thị trấn, các đơn vị thông báo đến Hội đồng Thi đua, Khen thưởng

Huyện, đồng thời thông báo công khai kết quả cho xã, thị trấn; trong đó, cần nêu điểm hạn chế, tồn tại để xã, thị trấn được biết và có sự tập trung đầu tư chỉ đạo, chấn chỉnh những mặt còn hạn chế, yếu kém trên các lĩnh vực. Thời gian thông báo trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi có thông báo, các xã, thị trấn có quyền thắc mắc, khiếu nại đối các kết quả chấm điểm của các đơn vị cấp trên thuộc Huyện và các đơn vị này có trách nhiệm giải đáp, trả lời thắc mắc (nếu có).

Trường hợp các ban, ngành, đoàn thể Huyện có hệ thống tổ chức chuyên môn, lĩnh vực hoạt động tại các xã, thị trấn phải tiến hành chia Cụm thi đua cho các tổ chức này và có thông báo chính thức gửi về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Huyện, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng xã, thị trấn. Việc chia cụm cần thực hiện theo cơ cấu Cụm thi đua do Ủy ban nhân dân Huyện ban hành. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Huyện căn cứ vào số điểm của các ban, ngành, đoàn thể Huyện chấm cho xã, thị trấn để làm cơ sở đánh giá, chấm điểm thi đua cho các xã, thị trấn.

Xã, thị trấn có trách nhiệm nhận xét, đánh giá vai trò quản lý, điều hành hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của các ban, ngành, đoàn thể Huyện.

b) Đối với Cụm, Khối thi đua:

Các Cụm, Khối thi đua thuộc Huyện (do Ủy ban nhân dân Huyện qui định) cần xây dựng Quy chế hoạt động Cụm, Khối thi đua, xây dựng Kế hoạch hoạt động Cụm, Khối thi đua và tổ chức đăng ký giao ước thi đua hàng năm. Trong quá trình thực hiện giao ước thi đua, các đơn vị trong từng Cụm, Khối thi đua cần tổ chức sinh hoạt, trao đổi học tập kinh nghiệm giữa các đơn vị trong Cụm, Khối.

Cuối năm, các Cụm, Khối thi đua tổ chức họp, đánh giá, phân loại, chấm điểm kết quả giao ước thi đua đã thực hiện trong năm. Căn cứ kết quả chấm điểm của đơn vị và trên cơ sở chấm điểm của các sở, ban, ngành Thành phố đối với ban, ngành, đoàn thể Huyện hoặc trên cơ sở ban, ngành, đoàn thể Huyện chấm điểm cho xã, thị trấn, tiến hành bình chọn đơn vị dẫn đầu Cụm, Khối thi đua.

Điều 6. Tiêu chuẩn và thẩm quyền quyết định công nhận danh hiệu thi đua

1. Tiêu chuẩn, điều kiện công nhận các danh hiệu thi đua

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Được xét công nhận mỗi năm một lần vào dịp tổng kết năm công tác đối với cá nhân đạt 04 tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét đối với các đối tượng sau: cán bộ, chức vụ, viên chức (đối tượng thuộc chỉ tiêu biên chế, kể cả cán bộ hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế công tác từ 12 tháng trở lên), người lao động (đối tượng có hợp đồng lao động, thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên) làm việc trong các cơ quan, đơn vị, các cơ sở kinh tế.

Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước và những cá nhân có hành động dũng cảm, cứu người cứu tài sản, những cá nhân trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu do bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Cá nhân đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xét tương đương danh hiệu “Lao động tiên tiến” để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.

Đối với cá nhân chuyên môn công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho các trường hợp không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Được xét công nhận mỗi năm một lần vào dịp tổng kết năm công tác đối với các cá nhân tiêu biểu đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Là “Lao động tiên tiến”;
- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu, áp dụng khoa học công nghệ mới hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu để nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác của cơ quan, đơn vị.

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới phải được Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở công nhận.

Việc bình chọn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải đảm bảo tính tiêu biểu trong phong trào thi đua, tỷ lệ “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét không quá 30% số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị.

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”

Được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với thành phố và do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Thành phố xem xét, công nhận.

Việc bình chọn danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố phải đảm bảo tính tiêu biểu trong phong trào thi đua, tỷ lệ “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” được xét không quá 30% số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” 03 năm liên tục.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”;

- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có phạm vi ảnh hưởng rộng đối với toàn quốc.

e) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Tập thể lao động tiên tiến là tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành nhiệm vụ. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp tổng kết năm công tác đối với tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét đối với các đối tượng sau:

- Các phòng, ban và tương đương, các đơn vị thuộc cấp Huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn;
- Các đơn vị sự nghiệp: trường học, bệnh viện và tương đương.
- Các đơn vị sản xuất kinh doanh: công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty liên doanh....

f) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Tập thể lao động xuất sắc là tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp tổng kết năm công tác đối với tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (hoặc hình thức chuyển làm công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa 6 tháng trở lên đối với đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Bộ Luật Lao động);
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét đối với các đối tượng sau:

- Các phòng, ban và tương đương, các đơn vị thuộc cấp Huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn;
- Các đơn vị sự nghiệp: trường học, bệnh viện và tương đương.
- Các đơn vị sản xuất kinh doanh: công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty liên doanh....

g) Danh hiệu “Cờ thi đua của Thành phố”

Được xét tặng hàng năm cho các đơn vị tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác, được bình chọn là đơn vị dẫn đầu các Cụm, Khối thi đua. Tiêu chuẩn để xét tặng “Cờ thi đua cấp Thành phố” là:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

Việc chia Cụm, Khối thi đua do Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Huyện thực hiện. Số lượng đơn vị trong Cụm, Khối ít nhất là 05 đơn vị, nhiều nhất không quá 15 đơn vị.

h) Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “ấp - khu phố văn hóa”

Được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp cuối năm cho các đối tượng đạt các tiêu chuẩn đạt tiêu chuẩn qui định tại Điều 29, Điều 30 của Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Thẩm quyền xét, quyết định công nhận các danh hiệu thi đua

a) Thẩm quyền xét, quyết định công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”:

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và “Tập thể lao động tiên tiến” theo thẩm quyền. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, Giám đốc Bệnh viện huyện Bình Chánh, Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Bình Chánh xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, trừ các trường hợp cán bộ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện bổ nhiệm.

- Đối với bảo vệ dân phố, công an xã, xã đội (biên chế thuộc Ủy ban nhân dân xã, thị trấn quản lý) do Ủy ban nhân dân xã, thị trấn công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến.

- Đối với ngành giáo dục, đào tạo: việc xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của các trường học, trung tâm,... thực hiện theo năm học; Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện xét thi đua theo năm dương lịch.

- Đối với doanh nghiệp là Công ty Trách nhiệm hữu hạn, Công ty Cổ phần, Công ty liên doanh nước ngoài,... hoạt động độc lập, do Giám đốc doanh nghiệp xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện ủy quyền cho Giám đốc doanh nghiệp (có trụ sở làm việc trên địa bàn Huyện) xét công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Đối với doanh nghiệp là thành viên của tập đoàn kinh tế, Tổng công ty (hoặc tương đương) do Giám đốc doanh nghiệp thành viên xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. Đối với doanh nghiệp có trụ sở nằm trong các Khu công nghiệp do: Trưởng Ban Quản lý Khu công nghiệp ủy quyền cho Giám đốc các doanh nghiệp công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Đối với cơ quan quản lý tổ chức, quỹ lương theo hệ thống ngành dọc từ Trung ương đến cơ sở như Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi Cục Thi hành án dân sự, Chi cục thuế, Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng, Bảo hiểm xã hội, Chi Cục Thống kê, Liên đoàn Lao động,... sẽ do cơ quan, đơn vị ngành dọc xét và công nhận các danh hiệu thi đua.

b) Thẩm quyền quyết định tặng “Cờ thi đua của Thành phố”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xét, công nhận.

c) Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” do Thủ tướng Chính phủ xét, công nhận.

d) Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xét, quyết định công nhận.

e) Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”, “ấp - khu phố văn hóa” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện xét, quyết định công nhận.

Chương III

CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 7. Hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước, giải thưởng Nhà nước, danh hiệu vinh dự Nhà nước

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ.

Việc tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp được thực hiện theo Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp.

Điều 8. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Được xét tặng hàng năm cho các tập thể, cá nhân trong nước, ngoài nước hoặc xét khen thưởng khi kết thúc cuộc vận động, một đợt thi đua, một phong trào thi đua, hoàn thành một hạng mục hoặc cả công trình; thành tích cụ thể, đột xuất, gương “người tốt, việc tốt”, học sinh giỏi, gương dũng cảm, vượt khó, hoạt động từ thiện xã hội,... có tác dụng, ảnh hưởng trong phạm vi thành phố.

2. Tiêu chuẩn để xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Những tập thể, cá nhân tiêu biểu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được bình chọn trong số các tập thể, cá nhân có hai năm liên tục được công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

b) Những tập thể, cá nhân có thành tích cụ thể, đột xuất, gương “người tốt, việc tốt” tiêu biểu có tác dụng ảnh hưởng trong phạm vi thành phố.

Điều 9. Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh

1. Là hình thức khen thưởng vinh dự của Thành phố, khen thưởng cho người nước ngoài và các cá nhân trong và ngoài thành phố, mỗi cá nhân chỉ được tặng một lần. Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định, cá nhân được tặng Huy hiệu, không kèm theo tiền thưởng.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện để xét tặng Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Đối với cá nhân trong các cơ quan, đơn vị có tổ chức bình xét thi đua hàng năm: phải đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” liên tục 05 năm.

b) Đối với cá nhân không thuộc diện xét danh hiệu thi đua: căn cứ theo thành tích đóng góp cụ thể, nếu là người trong nước thì ngoài thành tích đóng góp cụ thể phải được Ủy ban nhân dân Thành phố tặng 02 Bằng khen.

c) Đối với Đại biểu Hội đồng nhân dân: phải có những đóng góp tích cực trong vai trò nhiệm vụ của Đại biểu, phải có thời gian tham gia ít nhất 01 nhiệm kỳ đối với Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp thành phố và ít nhất 02 nhiệm kỳ đối với Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, thị trấn.

d) Đối với người nước ngoài: phải có công lao đóng góp cho sự phát triển của Thành phố trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội.

Điều 10. Cờ truyền thống của Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Được xét khen thưởng cho những đơn vị có tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống 10 năm, 15 năm, 20 năm, 30 năm,... Đối tượng xét tặng Cờ Truyền thống là

các đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc Thành phố và các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn thành phố. Cờ Truyền thống do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định, được tặng một lá cờ có ghi tên đơn vị và không kèm theo tiền thưởng.

2. Tiêu chuẩn để xét khen thưởng Cờ Truyền thống:

a) Là những đơn vị phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” (Đơn vị Quyết thắng) 05 lần trong khoảng thời gian 10 năm gần nhất và trong 5 năm gần thời điểm đề nghị tặng Cờ Truyền thống phải có ít nhất 01 “Cờ thi đua của Thành phố”. Giữa 2 lần đề nghị Cờ truyền thống phải cách nhau 10 năm.

b) Các đơn vị không có danh hiệu thi đua thì phải có ít nhất 3 Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Bằng khen của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

Điều 11. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện

1. Được xét khen thưởng khi kết thúc một cuộc vận động, đợt thi đua, phong trào thi đua với thành tích cụ thể, khen thưởng đột xuất, gương “người tốt, việc tốt”, học sinh giỏi, gương có hành động dũng cảm, điển hình vượt khó,... có tác dụng, ảnh hưởng trong phạm vi toàn Huyện.

2. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện:

a) Tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong các phong trào thi đua, đợt thi đua (chuyên đề) trong các mặt công tác, trong các hoạt động xã hội trên địa bàn huyện;

b) Tập thể, cá nhân có thành tích cụ thể, đột xuất như gương “người tốt, việc tốt”, hành động dũng cảm (cứu người, bắt cướp, tấn công các loại tội phạm bảo vệ tài sản của Nhà nước và của nhân dân,...) có tác dụng, ảnh hưởng trong phạm vi Huyện;

Việc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề chỉ thực hiện khi tiến hành tổng kết chuyên đề, theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Huyện hoặc sở, ngành Thành phố. Hàng năm, việc khen thưởng các hoạt động chuyên đề, các phong trào thi đua theo đợt chủ yếu áp dụng hình thức khen thưởng của cấp phát động phong trào, trường hợp tiêu biểu xuất sắc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện khen thưởng hoặc trường hợp đặc biệt xuất sắc đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc Chủ tịch Nước tặng Huân chương các loại.

Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện không xét tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân vào dịp tổng kết năm công tác. Riêng các đơn vị trực thuộc ngành dọc quản lý (cấp quản lý và trả lương cán bộ), Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện sẽ

xem xét, tặng Giấy khen cho tập thể đơn vị có thành tích xuất sắc, trong hoạt động Cùm Khối thi đua thuộc Huyện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định quốc phòng, an ninh và phát triển phong trào thi đua chung của địa phương.

Chương IV

QUY TRÌNH XÉT, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 12. Quy trình xét và thủ tục đề nghị khen thưởng

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ.

1. Quy định chung về thủ tục trình khen thưởng

a) Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

b) Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua theo chuyên đề, khi sơ, tổng kết các phong trào, thì cấp đó xem xét, lựa chọn các điển hình tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng và phải có sự thống nhất của cơ quan chủ quản của các đối tượng được đề nghị khen thưởng.

2. Về thủ tục đề nghị khen thưởng

a) Thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp được thành lập để thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng và do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập. Hội đồng hoạt động theo quy chế và theo quy định của pháp luật.

Căn cứ tình hình thực tiễn, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định số lượng thành viên Hội đồng, trong đó: Chủ tịch là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Phó Chủ tịch là đại diện lãnh đạo cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng, đại diện lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, tổ chức công đoàn; các thành viên gồm đại diện tổ chức Đảng, đoàn thể, một số lĩnh vực cần thiết của cơ quan, đơn vị.

b) Kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp:

Khi xét danh hiệu thi đua và xét danh hiệu vinh dự Nhà nước, các thành viên

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải bỏ phiếu kín và phải có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

c) Lấy ý kiến hiệp y:

Hiệp y khen thưởng là hình thức lấy thông tin của các cơ quan có liên quan để có thêm căn cứ xác định trước khi quyết định khen thưởng.

Các trường hợp phải lấy ý kiến của sở, ngành, đoàn thể cấp trên quản lý: Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Huân chương Lao động các hạng; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể và cá nhân là lãnh đạo (người đứng đầu đơn vị). Riêng các trường hợp đề nghị danh hiệu vinh dự Nhà nước phải lấy ý kiến của địa phương nơi cư trú. Đối với các đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước, khi trình các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho đơn vị và thủ trưởng đơn vị phải có xác nhận của cơ quan tài chính.

3. Thẩm quyền đề nghị xét khen thưởng

a) Chính quyền cùng cấp không xét khen thưởng cho cơ quan Đảng cùng cấp, nhưng xét khen thưởng cho các Ban của Đảng cùng cấp.

b) Đối với các Cụm, Khối thi đua: do Ủy ban nhân dân Huyện đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố tặng Cờ thi đua đối với các đơn vị dẫn đầu Cụm, Khối thi đua trực thuộc (do Ủy ban nhân dân Huyện chia Cụm, Khối), đồng thời dẫn đầu Cụm, Khối thi đua thuộc sở, ban, ngành trên cơ sở lấy ý kiến hiệp y của sở, ban, ngành có liên quan. Riêng đối với các đơn vị ngành dọc sẽ do sở, ngành có liên quan đề nghị trên cơ sở hiệp y của Ủy ban nhân dân Huyện.

c) Đối với các doanh nghiệp đóng tại các khu chế xuất, khu công nghiệp do Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố đề nghị. Doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp liên doanh có vốn nước ngoài (không phải là thành viên của các Tổng công ty) đóng trên địa bàn Huyện sẽ do Ủy ban nhân dân Huyện đề nghị khen thưởng.

Điều 13. Hồ sơ đề nghị khen thưởng và thời gian giải quyết khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Văn bản đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị;

b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua, Khen thưởng của cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng hoặc biên bản họp xét của cơ quan, đơn vị đề nghị. Trường hợp Ban Chỉ

đạo, Hội đồng đề nghị khen thưởng thì phải có Biên bản họp lấy ý kiến thành viên Ban Chỉ đạo, Hội đồng;

c) Báo cáo thành tích (theo mẫu quy định) của các tập thể, cá nhân đề nghị xét khen thưởng (phải có nhận xét, đánh giá và xác nhận thành tích của thủ trưởng cấp trên quản lý trực tiếp của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo thành tích). Đối với hồ sơ đề nghị Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: 03 bản, hồ sơ đề nghị từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên: 05 bản. Về hồ sơ đề nghị xét công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua phải có báo cáo về nội dung các đề tài, sáng kiến, kinh nghiệm, các giải pháp trong công tác và quản lý đem lại hiệu quả thiết thực, được Hội đồng xét công nhận sáng kiến xác nhận theo thẩm quyền quy định.

d) Đính kèm danh sách các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng: đối với cá nhân phải thể hiện đầy đủ các thông tin về số thứ tự, giới tính, họ và tên, chức vụ - đơn vị hoặc địa chỉ, tóm tắt thành tích (khen thưởng chuyên đề) hoặc kết quả khen thưởng (khen thưởng tổng kết năm công tác); đối với tập thể phải thể hiện các thông tin về số thứ tự, tên đơn vị, tóm tắt thành tích hoặc kết quả khen thưởng.

e) Xác nhận của cơ quan tài chính theo quy định đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước khi trình các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho đơn vị và thủ trưởng đơn vị.

Riêng hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đột xuất gồm: Tờ trình, bản tóm tắt thành tích của cơ quan, quản lý trực tiếp ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng.

2. Thời gian nộp hồ sơ và giải quyết khen thưởng:

a) Hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện khen thưởng

- Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng theo chuyên đề: gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Huyện (Phòng Nội vụ). Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời gian 07 ngày làm việc, Phòng Nội vụ tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, ban hành Quyết định khen thưởng. Đối với trường hợp tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng do có sáng kiến, phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ và trong các lĩnh vực khác phải có xác nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

- Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết năm: gửi về Phòng Nội vụ trước 25 tháng 12 hàng năm. Riêng ngành giáo dục và đào tạo, gửi hồ sơ về Phòng Nội vụ trước ngày 01 tháng 8 hàng năm.

b) Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng và đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước:

- Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng theo chuyên đề: gửi về Phòng Nội vụ. Trong thời gian 05 ngày làm việc, Phòng Nội vụ tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, đề nghị khen thưởng theo yêu cầu của sở, ngành có liên quan.

- Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết năm (Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ): gửi về Phòng Nội vụ trước ngày 20 tháng 3 hàng năm. Thời gian tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, đề nghị trước ngày 25 tháng 4 hàng năm; riêng ngành giáo dục và đào tạo trước ngày 25 tháng 8 hàng năm.

3. Thông báo về kết quả khen thưởng

a) Các tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng và đã được cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng, trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định khen thưởng, cơ quan thẩm định hồ sơ phải thông báo cho đơn vị trình khen biết.

b) Các tập thể, cá nhân không đủ tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng, trong thời gian 05 ngày làm việc (kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định đồng ý với cơ quan thẩm định), cơ quan thẩm định phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị trình khen thưởng biết.

4. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

Các ban, ngành, đoàn thể và cơ quan, đơn vị thuộc Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của cấp mình và cấp cơ sở để thuận tiện cho việc tra cứu hồ sơ, giải quyết đơn thư khiếu nại hoặc xác nhận cho các đối tượng được khen thưởng khi có yêu cầu.

Chương V

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ SỬ DỤNG

Điều 14. Nguồn kinh phí, mức thưởng và chế độ ưu đãi

Nguồn kinh phí, mức thưởng và chế độ ưu đãi của Ủy ban nhân dân Huyện và các xã, thị trấn căn cứ vào Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ, Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ và Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu

trình Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, giải quyết, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác, động viên khen thưởng kịp thời và phù hợp với tình hình ngân sách của Huyện.

Không chi tiền thưởng đối với tập thể, cá nhân người nước ngoài, tập thể và cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện tặng giấy khen về thành tích đóng góp, ủng hộ trong các cuộc vận động ủng hộ đồng bào thiên tai, đóng góp từ thiện xã hội,...

Điều 15. Nguyên tắc phân cấp chi kinh phí khen thưởng

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp nào ra quyết định khen thưởng, đồng thời chịu trách nhiệm thực hiện chi tiền thưởng theo quy định từ nguồn tiền thưởng do cấp mình quản lý.

Điều 16. Quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của cấp nào do cấp đó quản lý; nguồn trích, tỷ lệ, mức trích trên cơ sở dự toán kế hoạch và quyết toán theo quy định hiện hành.

2. Việc sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng được thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 71/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Ngoài các mức thưởng quy định tại Thông tư số 71/2011/BTC của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân Huyện có thể vận dụng chi thưởng đột xuất tùy theo thành tích cụ thể, mức thưởng do Chủ tịch Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Huyện quyết định trên cơ sở cân đối từ nguồn quỹ khen thưởng được trích của Huyện.

Chương IV

CÔNG TÁC THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN, TỔ CHỨC CÔNG BỐ, TRAO TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ NHÂN ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

Điều 17. Công tác thông tin tuyên truyền nhân điển hình tiên tiến phải được quán triệt sâu sắc và được tổ chức thực hiện thường xuyên nhằm góp phần thúc đẩy phong trào thi đua phát triển sâu rộng.

Điều 18. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Huyện phối hợp Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh, Bản tin Bình Chánh tổ chức thông tin tuyên truyền, giới thiệu, biểu dương những nhân tố tích cực, gương “người tốt, việc tốt”, những điển hình tiêu biểu trong các phong trào thi đua, phong trào hành động cách mạng của nhân dân và các trường hợp được khen thưởng.

Điều 19. Tổ chức nghi thức trao tặng, đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước và các hình thức khen thưởng cao phải đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả, có tác dụng động viên, giáo dục nêu gương, tránh phô trương hình thức, lãng phí. Lễ công bố, trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo Nghị định số 154/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức mít tinh, Lễ kỷ niệm và Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 22 tháng 7 năm 2010 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao hiệu quả tổ chức các ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận các danh hiệu vinh dự Nhà nước và các hình thức khen thưởng cao. Không tổ chức lễ trao tặng, đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước và các hình thức khen thưởng cấp cao riêng, kết hợp tổ chức cùng với các Lễ kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống của ngành, đơn vị, địa phương.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Huyện.

Điều 21. Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Huyện căn cứ vào các tiêu chuẩn cụ thể do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành để tham mưu các hình thức khen thưởng liên quan trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” hàng năm theo quy định.

Điều 22. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ngành quản lý đóng trên địa bàn Huyện căn cứ hướng dẫn của sở, ngành và vận dụng Quy định này thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức xây dựng các phong trào thi đua, nhân rộng gương điển hình tiên tiến ở cơ quan, đơn vị.

Điều 23. Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể Huyện, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn căn cứ Quy định này để triển khai thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Trọng Tuấn

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5683/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000)
khu dân cư áp Trường Thọ (một phần Khu phố 6 và 8),
phường Trường Thọ, quận Thủ Đức**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 4041/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về điều chỉnh quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy

ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về công bố công khai và cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 2281/TTr-SQHKT ngày 05 tháng 8 năm 2011 về phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu dân cư ấp Trường Thọ (một phần Khu phố 6 và 8), phường Trường Thọ, quận Thủ Đức,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu dân cư ấp Trường Thọ (một phần Khu phố 6 và 8), phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, diện tích và phạm vi ranh giới khu vực điều chỉnh quy hoạch:

- Vị trí khu vực quy hoạch: thuộc một phần Khu phố 6 và Khu phố 8, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức.

- Giới hạn khu vực quy hoạch như sau:

+ Phía Bắc: giáp khu dân cư đường Đặng Văn Bi, ranh Xa lộ Hà Nội, đường vành đai trong.

+ Phía Nam: giáp sông Đào và sông Sài Gòn, cụm công nghiệp hiện hữu Trường Thọ.

+ Phía Đông: giáp khu dân cư dọc theo trục Xa lộ Hà Nội.

+ Phía Tây: giáp khu dân cư Hồ Văn Tư - Cầu Phố Nhà Trà - Tu viện Pháp Hoa.

- Tổng diện tích khu vực quy hoạch: **101,73 ha.**

2. Cơ quan tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch phân khu: Ban Quản lý dự án quy hoạch xây dựng thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đơn vị tư vấn lập Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu: Trung tâm Thông tin quy hoạch thành phố Hồ Chí Minh.

4. Danh mục bản vẽ của Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu:

- Sơ đồ vị trí giới hạn khu đất quy hoạch, trích từ quy hoạch chung quận Thủ Đức;

- Bản đồ hiện trạng kiến trúc cảnh quan và đánh giá quỹ đất xây dựng phạm vi khu vực lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000;

- Bản đồ quy hoạch cơ cấu sử dụng đất, quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000.

5. Lý do và mục tiêu Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch:

5.1. Lý do điều chỉnh:

- Đồ án quy hoạch chi tiết sử dụng tỷ lệ 1/2.000 khu dân cư ấp Trường Thọ (một phần Khu phố 6 và 8), phường Trường Thọ, quận Thủ Đức được Kiến trúc sư Trưởng thành phố phê duyệt quy hoạch từ năm 2003 (Quyết định số 70/KTST-QH ngày 03 tháng 01 năm 2003). Sau tám năm, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hiện trạng sử dụng đất trong khu vực đã có nhiều thay đổi. Do đó, cần định hướng phát triển không gian đô thị phù hợp với sự phát triển chung của quận Thủ Đức, làm cơ sở cho việc quản lý quy hoạch, xây dựng trên địa bàn phường.

- Những cơ sở công nghiệp hiện hữu còn tồn tại trong khu vực, hoạt động sản xuất của những cơ sở này ít, nhiều sẽ gây ảnh hưởng tới cuộc sống của người dân (môi trường ô nhiễm, giao thông, lao động...) và tác động trực tiếp đến việc tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan của cả khu vực. Do đó, cần có giải pháp chuyển đổi, định hướng nhằm khai thác giá trị về quỹ đất, thiết lập lại bộ mặt đô thị trong tương lai.

- Khu vực còn nhiều diện tích đất hoa màu, đất trống chưa khai thác, nhiều ao hồ, mặt nước. Cần có giải pháp khai thác và sử dụng hiệu quả quỹ đất cho sự phát triển trong tương lai và đảm bảo các điều kiện về vệ sinh môi trường.

- Khu vực quy hoạch có các tuyến giao thông quan trọng: đường Vành đai trong, đồng thời nằm gần Xa lộ Hà Nội và nút giao thông Bình Thái (đã có thiết kế cơ sở). Do đó, cần có giải pháp nghiên cứu tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan dọc trục đường, đảm bảo sự tương đồng về tính chất, chức năng, đem lại hiệu quả về đầu tư và đem lại lợi ích về kinh tế cho quận, các nhà đầu tư. Việc tồn tại những khu dân cư thấp tầng dọc theo trục đường có lộ giới lớn hiện nay không còn phù hợp với định hướng điều chỉnh quy hoạch chung quận Thủ Đức.

5.2. Mục tiêu của Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch:

- Cân đối các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, đảm bảo sự phù hợp và tính khả thi theo các điều kiện hiện trạng.

- Chuyển đổi hoạt động sản xuất của các cơ sở công nghiệp hiện hữu thông qua giải pháp quy hoạch, mang lại lợi ích cho doanh nghiệp, lợi ích cho địa phương, đồng thời cải thiện cảnh quan môi trường.

- Khai thác tối đa các lợi thế về giao thông, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nghiên cứu các tác động từ giao thông để tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan đô thị.

- Định hướng phát triển không gian, cơ sở hạ tầng trong khu quy hoạch, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Lập quy hoạch sử dụng đất và những yêu cầu xây dựng cụ thể. Cải tạo các khu dân cư hiện hữu, tránh quy hoạch không khả thi và hạn chế ảnh hưởng đến đời sống người dân.

6. Tính chất của khu vực quy hoạch:

Chức năng chính là khu dân cư hiện hữu cải tạo kết hợp xây dựng mới, trong đó bố trí khu thương mại - dịch vụ, công viên cây xanh và công trình công cộng cấp đơn vị ở và khu vực.

7. Dự báo quy mô dân số, các chỉ tiêu sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị trong khu vực quy hoạch:

7.1. Dự báo quy mô dân số đến năm 2020: khoảng 15.000 người. Dân số hiện trạng: khoảng 2.570 người (số liệu năm 2009).

7.2. Các chỉ tiêu dự kiến về sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đô thị trong khu vực quy hoạch đến năm 2020:

STT	Loại chỉ tiêu	Đơn vị tính	Theo Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận Thủ Đức đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt năm 2008	Theo Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu đề xuất
A	Chỉ tiêu sử dụng đất toàn khu	m ² /ng	-	65 - 69
B	Chỉ tiêu đất đơn vị ở trung bình toàn khu	m ² /ng	73,5 - 75,5	54 - 57
C	Các chỉ tiêu sử dụng đất trong các đơn vị ở			
	- Đất nhóm nhà ở	m ² /ng	38,8 - 39,8	36 - 40

	- Đất công trình dịch vụ đô thị cấp đơn vị ở	m ² /ng	3,4 - 3,6	2,7 - 3,5
	Trong đó, đất giáo dục	m ² /ng	-	≥ 2,7
	- Đất cây xanh sử dụng công cộng	m ² /ng	4,2 - 4,8	6,5 - 8,0
	- Đất giao thông (chỉ tính đường giao thông khu vực)	m ² /ng	5,3 - 5,9	7,5 - 9,0
		Km/km ²	-	8,0 - 6,5
D	Các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật đô thị			
	Tiêu chuẩn cấp nước	Lít/người/ngày đêm	200	200
	Tiêu chuẩn thoát nước	Lít/người/ngày đêm	200	200
	Tiêu chuẩn cấp điện	Kwh/người/năm	2.500	2.500
	Tiêu chuẩn rác thải, chất thải	Kg/người/ngày	1 - 1,2	1,2 - 1,3

8. Các điểm lưu ý khi nghiên cứu, lập đề án điều chỉnh quy hoạch phân khu:

- Về đất công trình dịch vụ công cộng cấp đơn vị ở: do dân số toàn khu vực đề án điều chỉnh tăng lên, cần bố trí các hạng mục công trình phù hợp với quy mô dân số của đề án, đảm bảo phục vụ người dân trong khu vực theo quy định.

- Về đất công trình giáo dục: phải bố trí quỹ đất giáo dục theo quy hoạch mạng lưới giáo dục đã được Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức phê duyệt và theo Quyết định số 02/2003/QĐ-UB ngày 03 tháng 01 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới trường học ngành giáo dục và đào tạo thành phố đến năm 2020, đảm bảo bán kính phục vụ tối thiểu cho đơn vị ở phù hợp theo quy chuẩn xây dựng.

- Đối với khu đất có chức năng hỗn hợp chuyển đổi từ các khu đất công nghiệp hiện hữu, cần xác định tỷ lệ các chức năng sử dụng đất phù hợp trong giai đoạn lập đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000, trong đó phải dành quỹ đất để bố trí công trình công cộng, công viên cây xanh phục vụ cho khu vực (đối với các khu đất có diện tích lớn yêu cầu khoảng 30 - 40% diện tích).

- Về kiến trúc cảnh quan - thiết kế đô thị khu vực: lưu ý việc tổ chức kiến trúc cảnh quan dọc các trục đường chính và khu vực; việc tổ chức không gian kiến trúc

khu vực đồ án cần theo định hướng chung sau: ưu tiên bố trí các công trình cao tầng dọc các trục giao thông chính - đặc biệt là tuyến đường vành đai, bố trí không gian kiến trúc thấp dần về phía nam - phần giáp sông Sài Gòn và rạch Đào; ưu tiên bố trí các cụm công trình có chức năng thương mại - dịch vụ (cao tầng) trong khu trung tâm và dọc các trục đường chính của đồ án.

- Xác định khu trung tâm cấp đơn vị ở và các cụm nhóm ở theo từng loại hình nhà ở, đảm bảo bán kính phục vụ của các công trình dịch vụ công cộng, khu công viên cây xanh - sân chơi theo quy định.

- Về bố trí các công trình hạ tầng kỹ thuật: bố trí các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho khu vực cũng như đô thị theo quy định, lưu ý theo định hướng điều chỉnh quy hoạch chung cần bố trí 1 khu xử lý nước thải (chung cho toàn quận) tại khu vực phía Tây Nam, giáp sông Sài Gòn và cập nhật trong quá trình lập đồ án quy hoạch phân khu.

- Cần cập nhật các dự án, các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt và thực hiện nối kết hạ tầng kỹ thuật phù hợp với các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 tiếp giáp khu vực đồ án quy hoạch, để đảm bảo phục vụ với quy mô dân số được điều chỉnh hiện nay.

- Hiện nay, hồ sơ đồ án điều chỉnh quy hoạch chung quận Thủ Đức đang trong quá trình thiết lập và thẩm định, chưa được phê duyệt. Do đó, trong quá trình lập đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000, cần cập nhật những thay đổi (nếu có) theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận Thủ Đức được duyệt.

- Đối với các khu đất dọc các sông rạch, cần phải chấp hành quy định về chỉ giới sông, rạch và không được xây dựng công trình kiến trúc theo quy định trong phạm vi này. Đối với hành lang bờ sông, rạch cần tuân thủ theo Quyết định số 150/2004/QĐ ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, kênh, rạch thuộc địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Việc san lấp sông, rạch trong khu vực lập quy hoạch cần có thỏa thuận của các cơ quan có thẩm quyền được quy định tại Quyết định số 319/2003/QĐ-UB ngày 26 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về quản lý việc san lấp và xây dựng công trình trên sông, kênh, rạch, đầm, hồ công cộng thuộc địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hình thức quy cách thể hiện bản vẽ theo Quyết định số 21/2005/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành quy định hệ thống ký hiệu bản vẽ trong các đồ án quy hoạch xây dựng và thực hiện theo Thông tư

số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị.

- Việc lấy ý kiến về quy hoạch đô thị cần thực hiện theo Luật Quy hoạch đô thị và các quy định có liên quan.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức và đơn vị tổ chức lập, tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ trình duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu dân cư ấp Trường Thọ (một phần Khu phố 6 và 8), phường Trường Thọ, quận Thủ Đức.

- Trên cơ sở Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 được duyệt này, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức có trách nhiệm tổ chức lập, trình thẩm định và phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 trong thời hạn theo quy định, để làm cơ sở quản lý xây dựng đô thị, phát triển đô thị theo quy hoạch. Đồng thời tổ chức công bố, công khai Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu dân cư ấp Trường Thọ (một phần Khu phố 6 và 8), phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, theo Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về công bố công khai và cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch

- Kiến trúc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5685/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000)
khu dân cư và công nghiệp xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 3680/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về điều chỉnh quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về công bố công khai và cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 2287/TTr-SQHKT

ngày 05 tháng 8 năm 2011 về phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu dân cư và công nghiệp xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu dân cư và công nghiệp xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, diện tích và phạm vi ranh giới khu vực điều chỉnh quy hoạch:

- Vị trí khu vực quy hoạch: thuộc một phần xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn.
- Giới hạn khu vực quy hoạch như sau:
 - + Phía Đông: giáp đường Vành Đai 3 và đường quy hoạch.
 - + Phía Tây: giáp kênh An Hạ.
 - + Phía Nam: giáp khu dân cư Thị tứ Cầu Lớn.
 - + Phía Bắc: giáp khu đô thị An Phú Hưng.
- Tổng diện tích khu vực quy hoạch: **202,96 ha.**

2. Cơ quan tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch phân khu: Ban Quản lý dự án quy hoạch xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đơn vị tư vấn lập Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu: Trung tâm Thông tin quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Danh mục bản vẽ của Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu:

- Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất quy hoạch (trích từ quy hoạch chung huyện Hóc Môn);
- Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi khu vực lập quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000).

5. Lý do và mục tiêu Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch:

5.1. Lý do điều chỉnh: khu vực nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch được Kiến trúc sư Trưởng thành phố phê duyệt quy hoạch từ năm 1999 (có một phần nằm trong ranh quy hoạch khu dân cư An Hạ theo Quyết định số 15042/KTST-QH, ngày 16 tháng 12 năm 1999 và một phần thuộc ranh quy hoạch khu dân cư Thị tứ Cầu Lớn (mở rộng) theo Quyết định số 15043/KTST-QH ngày 16 tháng 12 năm 1999).

Thời gian qua, với quá trình đô thị hóa mạnh, phát triển kinh tế xã hội về nhiều mặt tại khu vực có nhiều biến động, nên việc nghiên cứu điều chỉnh các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, các loại hình ở, quy mô dân số, diện tích..., là cần thiết để phù hợp sự phát triển đô thị tại khu vực này; đồng thời nhằm cụ thể hóa quy hoạch chung xây dựng huyện Hóc Môn đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3680/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2010 (theo đó, trong khu vực quy hoạch có cụm công nghiệp Xuân Thới Sơn và tuyến đường Vành Đai 3 theo hướng Đông Tây đi ngang qua).

5.2. Mục tiêu của Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch:

- Xác định tính chất, chức năng và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, quy mô dân số phù hợp, để cải tạo và phát triển khu dân cư và công nghiệp xã Xuân Thới Sơn hợp lý trong cơ cấu quy hoạch chung của huyện Hóc Môn.

- Định hướng phát triển không gian, cơ sở hạ tầng trong khu quy hoạch, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, lập quy hoạch sử dụng đất và những yêu cầu xây dựng cụ thể.

- Nâng cao môi trường và chất lượng sống cho người dân. Khu vực quy hoạch phải đáp ứng được các yêu cầu phát triển bền vững: cảnh quan thiên nhiên, môi trường,... Hình thành mạng lưới hạ tầng phù hợp cho từng giai đoạn phát triển.

- Cân đối hợp lý giữa nhu cầu cải tạo chỉnh trang và xây dựng mới, hạn chế sự xáo trộn đời sống của cư dân tại chỗ.

6. Tính chất của khu vực điều chỉnh quy hoạch: được xác định là khu dân cư đô thị và công nghiệp, bao gồm các chức năng:

- Khu ở: khu dân cư hiện hữu cải tạo và khu phát triển xây dựng mới.

- Khu công cộng: thương mại, dịch vụ, giáo dục, công viên cây xanh, thể dục thể thao,... cho đơn vị ở và cấp đô thị.

- Khu đất dành cho Cụm công nghiệp.

7. Dự báo quy mô dân số, các chỉ tiêu sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị trong khu vực quy hoạch:

7.1. Dự báo quy mô dân số đến năm 2020: khoảng 7.000 - 8.000 người.

7.2. Các chỉ tiêu dự kiến về sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đô thị trong khu vực quy hoạch đến năm 2020:

STT	Loại chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tính trên đất xây dựng khu 5 của huyện Hóc Môn theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung huyện Hóc Môn đến năm 2020 được Ủy ban nhân dân thành phố duyệt năm 2010	Theo Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu đề xuất
A	Chỉ tiêu sử dụng đất đô thị	m ² /người	102,40	160,0 ÷ 200,0
B	Chỉ tiêu sử dụng đất đơn vị ở trung bình	m ² /người	115,0	85,0 ÷ 90,0
C	Các chỉ tiêu sử dụng đất trong các đơn vị ở			
	- Đất nhóm nhà ở	m ² /người	86	40,0 ÷ 45,0
	- Đất công trình công cộng cấp đơn vị ở Trong đó, đất giáo dục	m ² /người	5,0 > 3,20	4,0 ÷ 6,0 > 3,20
	- Đất cây xanh sử dụng công cộng	m ² /người	12,00	12,0 ÷ 15,0
	- Đất giao thông	m ² /người	16,0	20,0 ÷ 24,0
D	Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật đô thị			
	- Cấp điện sinh hoạt	Kwh/người/năm	1.800 ÷ 2.000	1.800 ÷ 2.000
	- Cấp nước sinh hoạt	Lít/người/ ngày đêm	180 ÷ 200	180 ÷ 200
	- Thoát nước bản sinh hoạt	Lít/người/ ngày đêm	180 ÷ 200	180 ÷ 200
	- Rác thải sinh hoạt	Kg/người/ngày	1,0 ÷ 1,2	1,0 ÷ 1,2

8. Các điểm lưu ý khi nghiên cứu, lập đồ án quy hoạch phân khu:

- Khu vực phải bố trí quỹ đất cho các công trình công cộng cấp đô thị, việc định hướng xác lập các dự án cho việc đầu tư giai đoạn bước đầu cần được nghiên cứu cho việc phát triển khu vực và chất lượng xã hội, môi trường sống của huyện Hóc Môn.

- Về đất công trình giáo dục: phải bố trí quỹ đất giáo dục theo quy hoạch mạng lưới giáo dục đã được Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn phê duyệt và theo Quyết định số 02/2003/QĐ-UB ngày 03 tháng 01 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới trường học ngành giáo dục và đào tạo thành phố đến năm 2020, đảm bảo bán kính phục vụ tối thiểu cho đơn vị ở phù hợp theo quy chuẩn xây dựng.

- Về thiết kế kiến trúc cảnh quan đô thị khu vực: lưu ý việc tổ chức kiến trúc cảnh quan dọc các trục đường chính và khu vực, đặc biệt là tổ chức kiến trúc cảnh quan trục đường Nguyễn Công Bình và kênh An Hạ, kết hợp bố trí các công trình hạ tầng xã hội tạo điểm nhấn đô thị và có sự nối kết hài hòa giữa khu dân cư và cụm công nghiệp.

- Về bố trí các công trình hạ tầng kỹ thuật: trong phạm vi đồ án cần bố trí các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho khu vực cũng như đô thị theo quy định.

- Cần cập nhật các dự án, các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt và thực hiện nối kết hạ tầng kỹ thuật phù hợp với các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 tiếp giáp khu vực đồ án quy hoạch và phù hợp Quyết định số 3680/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, đến năm 2020.

- Hình thức quy cách thể hiện bản vẽ theo Quyết định số 21/2005/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành quy định hệ thống ký hiệu bản vẽ trong các đồ án quy hoạch xây dựng và thực hiện theo Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị.

- Việc lấy ý kiến về quy hoạch đô thị cần thực hiện theo Luật Quy hoạch đô thị và các quy định có liên quan.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, đơn vị tổ chức lập, tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ trình duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư và công nghiệp xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn.

- Trên cơ sở Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 được duyệt này, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn có trách nhiệm tổ chức lập, trình thẩm định và

phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 trong thời hạn theo quy định, để làm cơ sở quản lý xây dựng đô thị, phát triển đô thị theo quy hoạch. Đồng thời tổ chức công bố, công khai Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu dân cư và công nghiệp xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn theo Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về công bố công khai và cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tín

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

Giá: 14.000 đồng